**Học Chủ tịch Hồ Chí Minh - Chúng ta học gì**

**CHÚ DẪN CỦA NHÀ XUẤT BẢN**

Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới không còn nữa, song cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người mãi mãi là tấm gương sáng cho chúng ta noi theo. Ở Người luôn thể hiện rõ nét chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần đoàn kết chiến đấu, đức tính giản dị, khiêm tốn, đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tinh thần vì dân, vì nước, v.v...

Nhằm tiếp tục cung cấp những tài liệu có  giá trị phục vụ cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản lần thứ sáu cuốn sách ***Học Chủ tịch  Hồ Chí Minh - Chúng ta học gì.***

Cuốn sách được tuyển chọn từ một số bài nói và viết của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, một trong những người học trò xuất sắc nhất, một trong những người bạn chiến đấu gần gũi nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 1 năm 2015*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT

**HỒ CHỦ TỊCH, HÌNH ẢNH CỦA DÂN TỘC**

**BÌNH SINH**

Bình sinh Hồ Chủ tịch là người rất giản dị, lão thực. Vĩ nhân, thật vĩ nhân bao giờ cũng giản dị, lão thực. Đã cầu kỳ là thiếu bản lĩnh, cố làm trò để đánh lừa thiên hạ và hậu thế. Vua Nghiêu, vua Thuấn, chúa Giêsu là những người giản dị, lão thực. Ông Lênin, ông Tôn Văn, thánh Găngđi cũng là những người giản dị, lão thực. Bậc đại khoa học, đại văn hào cũng vậy. Trái lại, Hítle là một kẻ gian hùng. Còn bên cạnh Hítle, Mútxôlini chỉ là một thằng hề.

Xem một đôi bức ảnh Hồ Chủ tịch, có người nói mắt Người có hai con ngươi, và tin rằng vì chỗ đó, Người là một ông thánh. Làm gì có chuyện hoang đường như thế. Mắt Hồ Chủ tịch cũng như mắt mọi người, sáng hơn mắt mọi người nhiều lắm đã đành, nhưng sáng hơn vì Người biết nhìn, nên nhìn thấy những cái mọi người không nhìn thấy: hiện tại, tương lai, cái nhỏ, cái to.

Hồ Chủ tịch là người Việt Nam, Việt Nam hơn người Việt Nam nào hết. Ngót ba mươi năm bôn tẩu bốn phương trời, Người vẫn giữ thuần tuý phong độ, ngôn ngữ, tính tình của một người Việt Nam. Ngôn ngữ của Người phong phú, ý vị như ngôn ngữ người dân quê Việt Nam; Người khéo dùng tục ngữ, hay nói ví, thường có lối châm biếm kín đáo và thú vị. Làm thơ, Người thích lối ca dao, vì ca dao là Việt Nam cũng như núi Trường Sơn, hồ Hoàn Kiếm hay Đồng Tháp Mười vậy. Mấy mươi năm xa cách quê hương, Người không quên mùi vị những thức ăn đặc biệt Việt Nam như cà muối, dưa chua, tương ớt, và ngày thường bây giờ, Người vẫn ưa thích những thứ ấy. Ngay sau khi về nước, gặp Tết, Người không quên mừng tuổi đồng bào hàng xóm và quà bánh cho trẻ em, tuy chỉ có mấy đồng xu, nhưng cũng bọc giấy hồng đơn cẩn thận, tươm tất. Bình sinh như thế, đứng địa vị Chủ tịch Chính phủ kháng chiến kêu gọi quốc dân, Người dùng những lời nói thống thiết đi sâu vào tâm hồn Việt Nam:

*“Nhiễu điều phủ lấy giá gương,*

*Người trong một nước phải thương nhau cùng” 1*

Lối ăn ở của Hồ Chủ tịch giản dị như thế nào, chúng ta đã từng biết. Lúc ở chiến khu, Người sống chung với anh em trong một cơ quan, làm việc, học tập, ăn ở sinh hoạt nhất nhất như anh em. Có những lúc vì gạo thiếu hay khí hậu nặng, cần ăn ít một chút, Người cũng vui vẻ chịu đựng cùng anh em. Kể ra, Người có chỗ được biệt đãi: đó là bát nước cơm mà anh Lộc, đồng chí cấp dưỡng lành nghề và thân mến của chúng tôi lúc ấy, bao giờ  cũng để dành riêng cho người, từ biên giới Cao Bằng cho đến Tân Trào, trước khi về Hà Nội. Ở Hà Nội, Chủ tịch Chính phủ có phòng làm việc, phòng tiếp khách, nhiều khi chủ tọa những bữa tiệc long trọng, nhưng bình thường ngày hai bữa Chủ tịch Chính Phủ cùng nhân viên đều ăn chung. Nhiều lần, vì đến quá trễ, thức ăn không còn gì, Hồ Chủ tịch vẫn vui cười ăn đủ mấy bát cơm thường lệ.

Người vẫn thích đi bộ, tắm sông, hút thuốc lá và thỉnh thoảng uống một ly rượu thuốc trong bữa cơm. Trước đây, Người đi bộ một ngày 50 cây số là thường và có thể đi như thể ngày nọ qua ngày kia. Lúc ở Côn Minh, sáng nào Người cũng đi bộ một vòng quanh thành phố. Ở Liễu Châu, mùa đông, một hôm tướng Trương Phát Khuê đi ngựa dạo buổi sớm gặp Người tắm trên sông, Trương tướng quân lấy làm lạ một người ở phương Nam châu Á chịu rét giỏi đến thế. Ở Cao Bằng, có lúc cơ quan đóng tại một cái suối lớn vừa ở trong hang đá chảy ra, nước trong xanh biếc dưới bóng mát của rừng cây; Hồ Chủ tịch suốt ngày làm việc ở đó với cái máy chữ "Hétmét” luôn luôn đi theo Người từ năm 1938 đến khi về Hà Nội.

Ở rừng, Hồ Chủ tịch chủ trương tránh ăn no, không ngủ trưa và hoạt động thân thể, buổi sáng thể dục, buổi chiều làm vườn, lúc cần đi vác củi cho đồng bào. Suốt trong thời gian ở thượng du Bắc Bộ, trước cuộc khởi nghĩa, nhiều ngày Người luôn tay nắm một hòn đá tròn bầu dục, cất để luyện gân tay và hoạt động cơ thể. Người ít ưa dùng thuốc, chỉ lúc nào sức cơ thể chống không nổi bệnh thì mới dùng. Ở Hà Nội, bác sĩ Tùng, bác sĩ Cẩn chuyên lo sức khoẻ của Người, nhưng không mấy khi Người phiền đến. Ở Pháp, anh em buộc bác sĩ Cưu ở bên cạnh Người, nhưng rồi bác sĩ làm việc văn phòng nhiều hơn việc thầy thuốc. Sinh hoạt chiến khu thường cực lắm. Có lần suốt mấy tháng mùa mưa, Hồ Chủ tịch ở trong một cái hang chật hẹp, ẩm thấp, ban đêm sâu bọ ở ngoài tràn vào. Lúc ấy vì cơ sở quần chúng kém, nên phải ẩn nấp trong hang cùng, và cũng vì cơ sở quần chúng kém, nên dẫu ẩn núp trong hang cùng và cũng không yên, thường vẫn phải chạy “cảnh báo”. Hễ có "cảnh báo” là phải mang hết đồ đạc chạy lánh đến một chỗ an toàn hơn. Lúc ấy Hồ Chủ tịch yếu, nhưng bất kỳ đêm ngày, hễ có tin địch là mấy phút sau Người đã sẵn sàng trước anh em, tay xách máy chữ.

Lúc đến Pháp, ngay hôm gặp đầu tiên, lối ăn ở giản dị của Hồ Chủ tịch làm cho kiều bào rất cảm động. Hôm ấy, tại Biarít, đại biểu kiều bào đến thăm Người, hồi hộp và sung sướng. Khách đông, phòng khách không đủ ghế ngồi, giản gị Hồ Chủ tịch ngồi xuống sàn và mời mọi người ngồi thế nói chuyện. Đây không phải vị Chủ tịch Chính phủ, đây là Cha già của dân tộc ân cần và thân mật hỏi thăm đàn con bao năm lưu lạc ở quê người.

Hồ Chủ tịch, người giản dị ấy, cũng là người lịch sự một cách thanh tao cao quý và mọi người ngoại quốc có dịp tiếp chuyện Người đều ca ngợi cái phong độ thanh tao cao quý mà họ cho là đặc sắc của người phương Đông. Ở chiến khu, trong cơ quan, Hồ Chủ tịch thường mặc một bộ đồ xanh, chân đi đất; về Hà Nội, Người mặc một bộ đồ khía, chân đi giầy vải Nhưng sang Pháp thì Người mang giầy da và mặc một bộ đồ nỉ, cổ đứng. Ở Pari, có ngày Hồ Chủ tịch tiếp luôn ba bữa cơm khách, bữa sáng với bạn thân, bữa trưa với khách thường, bữa tối với khách đặc biệt, mỗi bữa có khi kéo dài ba tiếng đồng hồ, nhưng Hồ Chủ tịch thuỷ chung vẫn ân cần niềm nở.

Hồ Chủ tịch rất vui tính, vì vốn có cái tính lạc quan của những người quyết chiến quyết thắng ngày nay và quyết xây đắp đời sống tốt đẹp cho dân tộc ngày mai. Trong những bữa cơm, tiệc trà thân mật giữa nhân viên cao cấp Chính Phủ, Hồ Chủ tịch vui thú, nói chuyện, làm thơ, khôi hài. Một đôi khi Người thoạt đến những buổi dạ hội tưng bừng ở Nhà hát Lớn Hà Nội, các cháu thiếu nhi quây quần lại, nhưng một lát sau, Người nhẹ bước biến đi đâu mất. Người thích hoa và có kể câu chuyện ở Nga cũng như ở các nước Âu, Mỹ, người ta dùng máy bay chở các thứ hoa ở xa về để trang điểm đời sống hằng ngày ở các đô thị lớn. Nhưng trong vườn hoa Chủ tịch phủ, hoa ngày càng nhường chỗ cho khoai, bắp. Gần  Côn Minh, có núi Tây Sơn, một thắng cảnh có tiếng; một hôm anh em muốn đi xem, Hồ Chủ tịch bảo: “Nếu tiện lắm sẽ hay; chúng ta là người cách mạng chứ không phải kẻ du lịch".

Đời sống của Hồ Chủ tịch là một đời sống khắc khổ, cần lao và tranh đấu. Người lãnh tụ của một dân tộc mất nước không thể có một đời sống khác. Phải khắc khổ, cần lao và tranh đấu để mưu cầu hạnh phúc ngày mai. Có người e đời sống nghiêm khắc ấy không còn chỗ cho tình cảm. Nhưng chính Hồ Chủ tịch thường nói: người cách mạng là người rất giàu tình cảm, và vì giàu tình cảm nên làm cách mạng. Người mà cả dân tộc tôn làm vị Cha già của mình phải có lòng thương mênh mông xúc động đến tâm can của mọi người. Trong thời kỳ bí mật, phút mặc niệm chiến sĩ cách mạng là lúc Hồ Chủ tịch rơi nước mắt. Tại Quốc hội, Hồ Chủ tịch vừa khóc vừa ôm hôn anh Nguyễn Văn Tạo sau khi anh đọc một bài diễn văn thống thiết về Nam Bộ.

Người xưa nói: Có việc phải lo, lo trước thiên hạ, có việc đáng vui, vui sau thiên hạ. Hồ Chủ tịch nói một cách giản dị và thống thiết hơn: Một ngày "đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên" 2.

Câu nói đó đã bộc lộ tâm trạng Người, mối tình cảm ruột thịt bao bọc trăm họ của đại gia đình Việt Nam.

Đối với người giản dị và lão thực ấy, một câu nói là một việc làm và có làm thì mới nói. Giản dị và lão thực trong sự ăn ở, tính tình trong lời nói, viết, Người cũng giản dị và lão thực trong chủ trương chính trị nữa. Dân tộc Việt Nam bây giờ muốn gì? Muốn thống nhất, độc lập, muốn no ấm, muốn biết chữ, muốn đời sống bớt tối tăm. Cho nên Hồ Chủ tịch chủ trương: đoàn kết kháng chiến, tăng gia sản xuất, bình dân học vụ, đời sống mới. Dân tộc Việt Nam quyết tâm và mỗi ngày tiến mạnh trên con đường sống còn sau lưng Hồ Chủ tịch.

Hồ Chủ tịch thật là hiện thân của dân tộc Việt Nam và mọi người Việt Nam đều thấy mình trong Hồ Chủ tịch.

Sức mạnh của Hồ Chủ tịch và sức mạnh của dân tộc Việt Nam là ở chỗ đoàn kết thống nhất ấy.

**HÌNH ẢNH CỦA DÂN TỘC**

Sự nghiệp vĩ đại của Hồ Chủ tịch trong 35 năm vừa qua là dìu dắt dân tộc Việt Nam đến chỗ đoàn kết nhất trí, quyết tâm chiến đấu chống kẻ thù không đội trời chung của dân tộc.

Cuộc kháng chiến thần thánh ngày nay phát huy và biểu dương tới cực độ tinh thần đoàn kết và chiến đấu ấy.

Thực hiện được sự đoàn kết toàn dân là sự nghiệp to lớn trên con đường tranh thủ độc lập của dân tộc Việt Nam. Đó là một yếu tố quyết định sự thắng lợi của cuộc kháng chiến ngày nay, sự thành công của cuộc kiến quốc ngày mai. Nhìn ngược lại lịch sử 80 năm mất nước, chúng ta thấy ngay sau khi quân Pháp xâm lược bờ cõi ta, dân tộc ta đã đứng lên chống giặc, nhưng lúc dân đương đánh thì vua quỳ gối đầu hàng. Vua đầu hàng, vua làm tay sai cho giặc, dân vẫn chống và dùng mọi phương pháp để chống, nhưng chỉ biết mạnh ai nấy chống, mạnh đâu đấy chống, toàn quốc, toàn dân không đồng tâm nhất trí đã đành, tại nơi chống, trong hàng ngũ người chống cũng thiếu đồng tâm nhất trí nữa. Đó là tình trạng của thời kỳ Cần Vương, trước cuộc Chiến tranh đế quốc (1914-1918) 3. Từ lúc Hồ Chủ tịch đứng ra hoạt động và lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam, Hồ Chủ tịch chăm lo việc đoàn kết, tổ chức lực lượng nhân dân để chiến đấu, rồi Hồ Chủ tịch tiến dần đến việc đoàn kết toàn dân, tổ chức lực lượng toàn dân để chiến thắng.

Hồ Chủ tịch thành công trong sự nghiệp to lớn này vì Hồ Chủ tịch tiêu biểu cho nước Việt Nam, cho dân Việt Nam. Nguyện vọng tối cao của nước, nguyện vọng thiết tha nhất của dân là nguyện vọng của Người, là lẽ sống, đời hoạt động của Người. Chính sách, chủ trương chính trị của Người là để thực hiện nguyện vọng ấy: tranh thủ độc lập cho nước, tự do, hạnh phúc cho dân. Nhìn vào chính sách và chủ trương ấy, quốc dân hoàn toàn tín nhiệm và tin tưởng. Uy tín của Hồ Chủ tịch căn bản là ở chỗ đó. Nhưng giữa Hồ Chủ tịch và dân tộc Việt Nam, mối quan hệ còn mật thiết nồng nàn hơn: đó là mối quan hệ tình cảm, lòng tương thân tương ái của Hồ Chủ tịch đối với dân tộc Việt Nam và của dân tộc Việt Nam đối với Hồ Chủ tịch.

Nước Việt Nam, cũng như các nước trên thế giới có người giàu, kẻ nghèo, có đảng phái, tôn giáo, dân tộc khác nhau, nhưng nước Việt Nam ngày nay, nước Việt Nam kháng chiến của Hồ Chủ tịch không có hiện tượng đảng phái đấu tranh, tôn giáo xung đột, dân tộc cừu thị, không có hiện tượng nội bộ mâu thuẫn để quân thù lợi dụng chia rẽ, nồi da xáo thịt, huynh đệ tương tàn. Được thế không phải chỉ vì chính sách, chủ trương của Hồ Chủ tịch thích hợp với ý nguyện của dân tộc, không phải chỉ vì con đường Hồ Chủ tịch là con đường sống duy nhất của dân tộc trước nguy cơ diệt vong ngày nay, được thế cũng là vì lòng Hồ Chủ tịch rộng như biển cả, bao dung, cảm hoá tất cả mọi người, dìu dắt mọi người đoàn kết chiến đấu.

Quảng đại quần chúng Việt Nam, già trẻ, trai gái, đều kính yêu Hồ Chủ tịch. Người trí thức, nhà tư sản dân tộc, các bậc nhân sĩ, giáo sĩ rất tin tưởng nơi Người. Người là bạn chí thân của cụ Huỳnh, là Bác Hồ của các cháu thiếu nhi. Đồng bào Nam Bộ, bộ phận giàu tình cảm nhất của dân tộc gọi Chủ tịch là Cha già, đó là lời tận trong đáy lòng kính mến thốt ra. Anh em thượng du miền Nam Trung Bộ đối với Hồ Chủ tịch cảm thấy quen lắm, gần lắm, dường như Hồ Chủ tịch ở đâu bên cạnh, đêm ngày phù hộ.

Đối với kẻ lầm đường lạc lối, lòng Hồ Chủ tịch còn rộng hơn biển cả. Người dạy phải khoan hồng, vui mừng đến rước những đứa con vì cảnh ngộ mà lạc bầy. Chúa Giêsu nói "Gặp một người có tội lỗi mà hối cải thì trên trời vui mừng hơn gặp chín mươi chín vị tu hành". Hồ Chủ tịch tin rằng người Việt Nam nào cũng yêu nước, muốn nước thống nhất, độc lập, ta khéo nhen chút than hồng ấy, nó sẽ cháy lên thành ngọn lửa.

Hồ Chủ tịch không chỉ chủ trương kêu gọi đoàn kết, mà ngày đêm thực hiện sự đoàn kết ấy. Hơn nữa Hồ Chủ tịch tiêu biểu cho sự đoàn kết, chính Hồ Chủ tịch là sự đoàn kết ấy.

\*         \*

\*

Đoàn kết là để chiến đấu, Hồ Chủ tịch đoàn kết toàn thể dân tộc Việt Nam để phát huy tất cả sức chiến đấu của dân tộc Việt Nam. Không có sức chiến đấu ấy thì không giành được độc lập.

Dân tộc Việt Nam vốn có tinh thần chiến đấu. Lịch sử 80 năm nô lệ là lịch sử 80 năm chiến đấu. Lịch sử 80 năm chiến đấu ấy là một khúc ca hùng tráng mãi mãi lưu truyền trong ký ức người Việt Nam. Nhưng chiến đấu cao siêu, anh dũng bao nhiêu thì càng bộc lộ sự thiếu sót đau đớn bấy nhiêu, thiếu chính trị thích hợp, thiếu tổ chức, phương pháp. Sau cuộc Chiến tranh đế quốc (1914 -1918), dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, cuộc chiến đấu của dân tộc một mặt tiến dần đến chỗ nhằm đúng mục tiêu, có tổ chức, có phương pháp, một mặt lan dần khắp toàn quốc, toàn dân, cho đến cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, cho đến cuộc trường kỳ kháng chiến ngày nay.

Dân tộc Việt Nam đã kháng chiến một nghìn ngày rồi và sẽ kháng chiến lâu dài nữa. Đối với ta, kháng chiến là cơm bữa, nên không thấy cái lạ lùng của nó. Một dân tộc nhỏ yếu, lạc hậu về kinh tế và văn hoá, 80 năm ở trong tay người, đứng lên đánh lại một đế quốc bao phen xưng hùng bá trên thế giới, mà lại càng đánh càng mạnh, càng tiến bộ, càng gần thắng lợi.

Vậy bí quyết của cuộc kháng chiến Việt Nam là cái gì?

Bí quyết là tinh thần chiến đấu của dân tộc do Hồ Chủ tịch phát huy, rèn luyện và hướng dẫn.

Cuộc kháng chiến thần thánh của Việt Nam ngày nay biểu dương tinh thần chiến đấu của toàn thể dân tộc đến cực độ. Nhân vật trung tâm là người công nhân, người vác trên hai vai gánh nặng của cuộc kháng chiến. Bên cạnh người công nhân là người nông dân, và các tầng lớp nhân dân địa vị xã hội khác nhau, tính tình tư tưởng khác nhau nhưng cùng nhau hy sinh phấn đấu, một lòng tin tưởng Tổ quốc Chính phủ và Hồ Chủ tịch.

Hồ Chủ tịch thường dạy: Trong cuộc kháng chiến này dân ta phải lấy tinh thần chiến thắng vật chất, nghĩa là phải lấy tinh thần khắc phục bao nhiêu năm khổ cực, khó khăn, trở ngại. Nghĩa là dùng tầm vông đánh xe tăng, ăn đói mặc rách mà trường kỳ kháng chiến.

Đó là bí quyết của cuộc chiến tranh kỳ diệu này.

Cuộc kháng chiến thần thánh này chứng minh thiên tài lãnh đạo của Hồ Chủ tịch và trí thông minh, trình độ già dặn của dân Việt Nam, khéo tiến, khéo thối, lúc mềm, lúc cứng, lấy sức nhỏ đánh sức to, lấy sức yếu địch sức mạnh, dần dần chuyển sức nhỏ ra sức to, sức yếu ra sức mạnh, quyết tâm và tin tưởng tiến đến thắng lợi cuối cùng.

Cuộc kháng chiến này là trận chung kết của cuộc vật lộn không ngớt giữa ta và thực dân Pháp ngót một thế kỷ nay. Nó động viên tất cả sức lực và tinh thần chiến đấu của dân tộc. Nó là kỳ công của Hồ Chủ tịch và dân tộc Việt Nam.

Hồ Chủ tịch phát huy được tất ca khả năng chiến đấu của dân tộc trong cuộc kháng chiến này vì Hồ Chủ tịch là người thừa kế di sản của công cuộc giải phóng từ trước đến nay. Hồ Chủ tịch tiêu biểu cho nước Việt Nam, cho dân Việt Nam bị áp bức và quật cường. Chính sách, chủ trương, con đường chính trị của Hồ Chủ tịch là sông lớn, nơi hội tụ của nhiều suối nhỏ, sông con phát nguyên bất cứ ở nơi nào, vào lúc nào. Suối chảy thành sông, nhưng phải gặp sông thì suối mới khỏi khô cạn. Gặp sông, suối biến trong sông, cùng theo một hướng cùng chung một dòng, cùng nhuộm một màu với trời đất. Cả công cuộc dân tộc giải phóng Việt Nam, từ lúc vua Tự Đức bán nước cho thực dân Pháp, tuần tự tiến tới con đường tranh thủ độc lập cho nước, tự do, hạnh phúc cho dân, dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch.

Trên cuộc tiến triển tuần tự này, một chặng đường, một bước đi đều có ý nghĩa của nó, đều là một yếu tố tạo nên sự thành tựu ngày nay. Có người chê Cần Vương đã chủ trương quân chủ. Cần Vương dạy trung với vua, nhưng ở Việt Nam lúc bấy giờ vua là nước. Từ đó đến nay, ngai vàng đã trôi theo dòng nước của thời cuộc. Bây giờ hết thời vua rồi, Hồ Chủ tịch chủ trương trung với nước; Hồ Chủ tịch giữ chữ trung, cũng như người hiểu rộng chữ hiếu, và trau dồi những mỹ đức cổ truyền của Việt Nam: cần, kiệm, liêm, chính... Hồ Chủ tịch khuyên chúng ta học mỹ đức ấy cũng như Người khuyến khích chúng ta học tinh thần anh dũng bất diệt của biết bao anh hùng Cần Vương: Nguyễn Thiện Thuật, Phan Đình Phùng.

Sức mạnh của Hồ Chủ tịch vững chắc lắm vì nguồn gốc nó ăn sâu trong lịch sử cách mạng của dân tộc ngót một thế kỷ nay.

Sức mạnh của Hồ Chủ tịch còn ăn sâu hơn nữa trong cả dĩ vãng của dân tộc.

... Sức mạnh của dân tộc Việt Nam, sức mạnh của Hồ Chủ tịch ngày nay là sức mạnh của đà tiến triển từ muôn thuở: Ta lắng nghe sức mạnh ấy rạo rực trong người ta, thúc giục ta chiến đấu. Ta lắng nghe tiếng gọi của ông cha trong tiếng gọi của Hồ Chủ tịch: Lê Lợi chiến đấu mười năm, Trần Hưng Đạo chiến đấu năm năm...

Hồ Chủ tịch lãnh đạo công cuộc kháng chiến kiến quốc ngày nay thuận theo chiều tiến hoá của Việt Nam, đồng thời cũng thuận theo chiều tiến hoá của thế giới.

Nước Việt Nam là một bộ phận của thế giới. Thế giới ấy trong khoảng 200 năm trở lại đây đã trải qua mấy cuộc cách mạng khổng lồ lay chuyển cả nền móng quốc gia, xã hội, làm nguồn gốc cho trào lưu dân chủ đương bành trướng khắp năm châu. Trào lưu dân chủ ấy là lực lượng không ai chiến thắng được. Thuận với nó thì sống còn, nghịch với nó thì diệt vong. Phong trào cách mạng Việt Nam sau cuộc Đại chiến thế giới lần thứ nhất đã hoà hợp nhịp tiến của mình với trào lưu dân chủ ấy. Cuộc kháng chiến Việt Nam hiện nay mỗi ngày mỗi biểu lộ sự quan hệ mật thiết giữa phong trào dân chủ Việt Nam và phong trào dân chủ thế giới vô cùng mạnh mẽ sau cuộc Đại chiến thế giới lần thứ hai.

Hồ Chủ tịch thường nói: Cuộc kháng chiến của chúng ta sẽ thắng lợi vì đó là một cuộc chiến tranh chính nghĩa được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ.

Cuộc cách mạng dân tộc giải phóng của ta, chế độ dân chủ cộng hoà của ta sẽ thành công căn bản là vì con đường đi của dân tộc Việt Nam, con đường chính trị của Hồ Chủ tịch thuận với chiều tiến hoá của nhân loại.

Lãnh đạo nước Việt Nam thuận với chiều tiến hoá ấy là sự nghiệp của Hồ Chủ tịch.

Tóm lại, Hồ Chủ tịch đã vận dụng tất cả sức lực và tài năng của dân tộc Việt Nam, áp dụng lý luận tiến bộ của thế giới văn minh để đoàn kết toàn dân theo đuổi trường kỳ kháng chiến, tranh thủ thống nhất và độc lập, thực hiện chế độ dân chủ, cộng hoà. Đó là sự nghiệp ngày nay và ngày mai của Hồ Chủ tịch và đó cũng là sự nghiệp ngày nay, ngày mai của dân tộc Việt Nam, của mọi người Việt Nam.

\*                \*

\*

Thực dân phản động Pháp tuyên truyền nói Hồ Chủ tịch là cộng sản, là độc tài. Chủ nghĩa cộng sản là tương lai tươi sáng của loài người. Nhưng ở nước Việt Nam lúc này, chỉ người mất trí khôn mới chủ trương thực hiện ngay chủ nghĩa cộng sản, đi ngược với điều kiện kinh tế, xã hội Việt Nam, làm trái với ý nguyện toàn dân Việt Nam. Còn nói Hồ Chủ tịch độc tài thì thật là trái ngược đến thành ngu xuẩn. Trong một bức thư gửi cho thanh niên Việt Nam, Người viết: Sau đây là "mấy ý kiến để giúp các bạn thảo luận" 4. Hồ Chủ tịch là dân chủ. Người bênh vực quyền lợi của mọi người Việt Nam, nhân quyền, dân quyền và tài quyền của mọi người Việt Nam, của người lương và người giáo, của người trung châu và người thượng du.

Hồ Chủ tịch là dân chủ vì cuộc kháng chiến và kiến quốc của Việt Nam cần sức lực của mọi người Việt Nam mới hoàn thành được. Dân chủ để cởi cái ách thực dân, cái ách phong kiến, cái ách luật lệ lễ giáo cũ kỹ đời trước, cái ách giặc đói, cái ách giặc dốt, cái ách tam tòng tứ đức trói buộc người đàn bà. Dân chủ để hoá mọi người Việt Nam thành người giác ngộ, thông minh, tài giỏi, xứng đáng làm chủ vận mệnh của nước, của mình, đem tài năng của mình phụng sự Tổ quốc và làm việc cho mình. Chúng ta hãy đọc kỹ lời hiệu triệu của Hồ Chủ tịch: Hồ Chủ tịch nhớ tới tất cả mọi người, sĩ, nông, công, thương, binh, người già, người trẻ, đàn ông, đàn bà, người trung châu, người thượng du, người có đạo, người không có đạo, chiến sĩ ở mặt trận, đồng bào ở hậu phương. Lúc kiểm điểm thành tích vẻ vang đã thu được, Hồ Chủ tịch không quên công đức của một ai; lúc hô hào tiến tới thực hiện nhiệm vụ mới, Hồ Chủ tịch phân công rành mạch cho mọi người.

Đối với Hồ Chủ tịch, dân chủ không phải là một lý thuyết khô khan. Đó là cái nhựa sống nó biến đổi người Việt Nam, cả dân tộc Việt Nam, nước Việt Nam. Chúng ta hãy đọc lại bức thư của họa sĩ Diệp Minh Châu gửi cho Cha già:

*“Kính Cha,*

*Từ hai năm này, tin Cha, tuân theo tiếng gọi của Cha, con đã hăng hái đem nghệ thuật của con nhảy vào Vệ quốc đoàn Khu VII. Cách mạng Tháng Tám mà Cha lãnh đạo đã giải phóng cho nghệ thuật của con. Hôm nay, trong cảnh tưng bừng, vĩ đại của ngày độc lập ở Nam Bộ, sau khi nghe lời Tuyên ngôn Độc lập của Cha, lời kêu gọi thống thiết hùng mạnh của Cha, lời ca “Hồ Chí Minh môn năm”của đoàn thiếu nhi Nam Bộ, con đã cảm xúc vô cùng và vừa khóc vừa cắt lấy dòng máu trong cánh tay niên thiếu của con để vẽ hình Cha và hình ba em Trung - Nam -Bắc đang chụm đầu lại dưới chòm râu Cha trên nền lụa mà quân đội ta đánh tan  quân địch chiếm lấy được trong trận Cây Giồng hồi tháng 7-1947. Thấy máu con chảy, mọi người hoảng hốt băng bó, lo ngại cho con. Con trả lời: Máu con là máu Cha truyền cho, máu con là máu của dân tộc, con có dám hoang phí máu của con đâu, tất cả thân con đã là của Cha rồi.*

*Con trân trọng gửi bức họa bằng máu của con đây lên Cha già để tỏ lòng biết ơn Cha đã giải phóng cho nghệ thuật của con, để tỏ rõ cho thể xác và linh hồn cái thắng lợi, chí tranh đấu của cách mạng dân tộc".*

Ở nước Việt Nam ngày nay, ai biết có bao nhiêu Diệp Minh Châu trong các ngành hoạt động?

Nhân lễ một ngàn ngày kháng chiến, Khu bộ Khu V có tuyên dương công trạng của liệt sĩ Ngô Mây:

*“Anh Ngô Mây, 27 tuổi, đội viên đội Quyết tử trung đoàn 120, trong kế hoạch đánh đồn Thượng An đã tình nguyện ôm bom phá cửa đồn. Sau có lệnh không đánh, anh tỏ ý tiếc; ngày ngày 1au chùi quả bom chờ cơ hội khác. Đêm ngày 11 tháng Chạp năm 1947 trong trận Suối Vối, anh tình nguyện ôm bom phá xe tăng địch. Khi xe đến ta giật mìn nổ, địch nhảy  xuống cùng ta hỗn chiến. Anh Ngô Mây chờ lúc địch tập trung đông tại một chỗ ôm bom nhảy ra, rút chốt bom. Quân địch chung quanh chết hết và xác anh chỉ còn hai cái chân. Trong thư anh viết cho bà mẹ, có câu "Con sẽ chết một cái chết sướng nhất đời, xin má đừng ân hận gì cả”.*

Trong hàng ngũ Vệ quốc đoàn và dân quân Việt Nam, ai biết có bao nhiêu Ngô Mây?

Những người ở Hà Nội trước ngày 19 tháng Chạp năm 1946 đều nghe những chuyện thông minh kỳ lạ của các em thiếu nhi. Trong cuộc kháng chiến này, các em thiếu nhi ấy đều có lập những chiến công to lớn. Đó là những thế hệ xây đắp nước Việt Nam ngày mai.

Hồ Chủ tịch thường nói: Chúng ta không sợ thiếu nhân tài; hễ biết yêu nước, hy sinh tận tụy với nước thì sẽ làm  được việc lớn. Không làm được việc lớn thì làm được việc nhỏ, miễn là mọi người cố gắng hết sức trong công việc của mình, là đối với Tổ quốc, đối với Hồ Chủ tịch công đức mọi người đều ngang nhau.

Phong trào thi đua ái quốc do Hồ Chủ tịch đề xướng ra đầu năm 1948 này là phương pháp đầy đủ nhất, thần diệu nhất để động viên tất cả sức lực và tài năng của dân tộc cống hiến cuộc kháng chiến và kiến quốc.

Một nhà báo ngoại quốc có lần hỏi Hồ Chủ tịch thuộc đảng phái nào. Hồ Chủ tịch đáp: Đảng của tôi là Đảng Việt Nam.

Đảng Việt Nam ấy là Đảng của chúng ta tất cả. Ai là người Việt Nam phụng sự nước Việt Nam, dân Việt Nam đều thuộc vào Đảng ấy. Chỉ có kẻ nào tự mình khai  trừ mình ra khỏi đại gia đình Việt Nam, cam tâm làm tay sai cho giặc, phá hoại sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của Chính phủ, của dân tộc, thì mới không thuộc vào Đảng ấy. Mà không thuộc vào Đảng Việt Nam ấy thì không mong sống còn ở nước Việt Nam ngày nay.

**HỌC HỒ CHỦ TỊCH**

Hồ Chủ tịch là hình ảnh của dân tộc Việt Nam ngày nay, trong đó có hình ảnh của dân tộc Việt Nam hôm qua và ngày mai.

Hồ Chủ tịch thu góp tất cả tinh hoa của dân tộc Việt Nam. Người cũng thu góp tinh hoa của thế giới văn minh, của nhân loại tiến bộ ngày nay. Hồ Chủ tịch có ở Nga, có nghiên cứu cuộc Cách mạng Tháng Mười và chủ nghĩa Mác. Lâu nhất trong đời hoạt động hải ngoại của Người, Hồ Chủ tịch ở Trung Hoa, có cảm tình nồng nàn với ông Tôn Văn, với cách mạng và nhân dân Trung Quốc. Người hiểu biết nước Mỹ, thường khen ngợi cuộc cách mạng dân tộc giải phóng Mỹ. Người là bạn cố tri và hữu tình của nước Pháp, dân Pháp, cuộc đại cách mạng Pháp năm 1789. Nhưng kinh qua Hồ Chủ tịch, tinh hoa của thế giới đã Việt Nam hoá rồi, đã mượn hình dáng, bộ điệu, ngôn ngữ Việt Nam, cho đến tinh thần Việt Nam nữa.

Hồ Chủ tịch thu góp tinh hoa của Việt Nam và của thế giới để lãnh đạo cuộc cách mạng Tháng Tám và sáng lập chế độ dân chủ cộng hoà, xoá bỏ mấy nghìn năm quân chủ chuyên chế. Hiện nay, sau lưng Người, dân tộc Việt Nam đang kháng chiến và kiến quốc. Nước Việt Nam mới, người Việt Nam mới dần dần xuất hiện trong khói lửa của cuộc chiến đấu.

Ngày xưa, ở phương Đông cũng như ở phương Tây, có những bậc hiền triết dạy người đời: “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ". Những bậc hiền triết ấy không chỉ sáng lập một triều vua, một chính thể, họ đã sáng tạo chế độ mới, mở kỷ nguyên mới cho nền tư tưởng, luân lý, ảnh hưởng sâu xa đến tiến hoá của loài người. Hồ Chủ tịch nhắc chúng ta nhớ đến những bậc hiền triết ngày xưa. Nhưng sự nghiệp “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” mà ngày xưa chỉ thực hiện được một phần vì điều kiện lịch sử hạn chế, ngày nay sẽ đủ điều kiện thuận tiện để hoàn thành.

Cho nên ngày nay dân tộc Việt Nam ta học Hồ Chủ tịch.

Học Hồ Chủ tịch, chúng ta học gì?

**HỌC TRUNG VỚI NƯỚC, HIẾU VỚI DÂN**

Suốt đời Hồ Chủ tịch dạy chúng ta câu ấy và còn dạy mãi chúng ta câu ấy, không biết bao giờ xong. Về phần chúng ta, lâu nay chúng ta đã học câu ấy, từ nay về sau còn học mãi câu ấy không biết bao giờ xong. Bởi vì ngày nào nước Việt Nam còn, dân Việt Nam còn, thì chúng ta còn học tận trung với nước, chí hiếu với dân.

Trung với nước, hiếu với dân là cái gốc của cả đời hoạt động của chúng ta. Gốc vững thì thân cây vững, cành lá tươi tốt, hoa quả xinh đẹp.

Học trung với nước, hiếu với dân là học làm cho nước độc lập và phú cường, dân tự do và hạnh phúc. Làm cho nước độc lập và phú cường cốt để làm cho dân tự do và hạnh phúc. Và dân có tự do và hạnh phúc thì nước mới thật độc lập và phú cường. Ngày nay nước là dân, dân là nước, Hồ Chủ tịch đã dày công phu dạy chúng ta câu ấy, cho nên quyết không có sức mạnh nào và mánh khoé gì có thể làm chúng ta sai đường, lạc lối được.

Học trung với nước, hiếu với dân là học kháng chiến, kiến quốc, học huy động lực lượng toàn quốc, toàn dân để kháng chiến, kiến quốc, học bồi dưỡng và trau dồi chế độ dân chủ cộng hoà, cái thành trì  chống ngoại xâm và nội phản, học làm  tròn phận sự người công dân Việt Nam  dù ở nơi nào, lúc nào, cảnh ngộ nào.

Học trung với nước, hiếu với dân là học hy sinh tận tuỵ với nước, với dân như trọn đời Hồ Chủ tịch đã làm. Hồ Chủ tịch không có cái gì riêng. Cái gì của nước, của dân là của Người. Quyền lợi tối cao của nước, lợi ích hằng ngày của dân là sự lo lắng đêm ngày của Người. Gia đình của Người là đại gia đình Việt Nam. Tuy không có gì riêng, Người giàu lắm vì giàu cả tiền đồ và quang vinh của nước, của dân. Sống với tâm hồn của dân tộc ngày nay chia cơm sẻ áo với dân tộc, ngày mai cùng dân tộc ca khúc khải hoàn, Hồ Chủ tịch sung sướng lắm, và muốn chúng ta tận trung với nước, chí hiếu với dân để  cùng dân tộc vui sướng.

**HỌC ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN**

Đây là câu mà Hồ Chủ tịch ngày ngày nhắc nhở chúng ta, vì đây là điều quyết định sự tồn vong của dân tộc trong cuộc  chiến tranh này. Câu này chúng ta đã học nhưng chưa thuộc. Điều này chúng ta đã làm nhưng chưa đủ.

Hôm nay hơn lúc nào hết, chúng ta ôn lại lời dạy nghiêm khắc của Cha già:  "Đoàn kết thì sống, chia rẽ thì chết", vì hôm nay quân thù chỉ còn mong đợi chia rẽ chúng ta để hãm hại chúng ta. Hôm nay chúng ta ôn lại bài học toàn dân đoàn kết với tất cả tấm lòng trung thực với nước, với dân, với Hồ Chủ tịch, thành tâm, thành ý sửa chữa sai lầm, bổ khuyết thiếu sót.

Học toàn dân đoàn kết là học hòa hợp quyền lợi riêng rẽ của mình trong quyền lợi chung của dân tộc, đồng tâm nhất trí với toàn thể nhân dân, mưu cầu lợi ích chung của dân tộc. Hy sinh cái nhỏ để giành cái to. Hy sinh một lúc để giành vĩnh cửu. Vì nước, chung quy là vì mình. Nước mất thì nhà tan.

Học toàn dân đoàn kết là tẩy cho sạch đầu óc cô độc, hẹp hòi, cố chấp, thành kiến, tự cao tự đại, tự ái tự phụ, nghi kỵ vô căn cứ, xung đột vô nguyên tắc. Chúng ta có thể khác nhau lắm về tư tưởng, chính kiến, tính tình, cũng như chúng ta có thể khác nhau lắm về địa vị xã hội. Nhưng chúng ta đều yêu nước tất cả. Hiểu nhau để dung nhau, thương nhau là đoàn kết.

Học toàn dân đoàn kết là đánh đổ cá nhân chủ nghĩa, bản vị chủ nghĩa, chủ nghĩa "cái gì của tôi là trên tất cả”. Cái ghế ngồi của tôi, địa phương của tôi công việc của tôi, ngành hoạt động của tôi, cái gì tốt thì kéo về cho tôi, cái gì xấu thì đẩy cho người, gây xung đột, đụng chạm, bất hoà giữa quân dân chính, thậm chí giữa quân với quân như giữa Vệ quốc đoàn và dân quân, giữa chính với chính như giữa hành chính và chuyên môn, giữa dân với dân như giữa Việt Minh và Liên Việt. Như thế là chia rẽ: là chết. Nước Việt Nam là một, cuộc kháng chiến của Việt Nam là một; bộ phận, bất kỳ là ai, phải phục tùng toàn cục.

Học toàn dân đoàn kết là gột rửa tất cả cái gì có thể chia rẽ chúng ta, trau dồi tất cả cái gì thắt chặt chúng ta, nhưng vẫn giữ gìn tất cả cái gì là đặc sắc của của chúng ta, vì đó là của quý của dân tộc. Hồ Chủ tịch, người đoàn kết toàn dân Việt Nam vẫn là Hồ Chủ tịch, người thiên tài xuất chúng. Ngôi chùa dưới bóng cây cổ thụ với tháp chuông nhà thờ trên đồi càng thêm vẻ đẹp cho đất nước. Hai mươi triệu người, hai mươi triệu bộ óc, nhưng chỉ một chí.

Chúng ta hãy nhớ: học Hồ Chủ tịch trước hết và cốt nhất là học toàn dân đoàn kết.

**HỌC PHẤN ĐẤU**

Đời Hồ Chủ tịch là một cuộc phấn đấu quyết liệt, kỳ cùng chống đế quốc xâm  lược, chống tất cả lực lượng ngăn cản con  đường tiến triển của dân tộc Việt Nam.

Hồ Chủ tịch nói: "... Thà chết chứ không làm nô lệ" 5. Hồ Chủ tịch cũng nói: Dân tộc Việt Nam “sẽ kháng chiến đến cùng, kháng chiến đến thắng lợi" 6.

Hồ Chủ tịch dạy chúng ta luôn luôn có một tinh thần vững chắc, một bộ óc sáng suốt, một cơ thể khoẻ mạnh để chiến đấu. Hồ Chủ tịch lại dạy chúng ta tẩy sạch cái lối lúc lạc quan, lúc bi quan, cẩu thả, cầu  an, gặp sao hay vậy. Học Hồ Chủ tịch là học tinh thần chiến đấu dũng cảm, mạnh mẽ, gan dạ, dẻo dai, thắng không kiêu, bại không nản, chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng. Hồ Chủ tịch nói: “Nước Việt Nam sẽ thống nhất và độc lập".

Học Hồ Chủ tịch là học phấn đấu chống giặc ngoại xâm, đồng thời cũng học phấn đấu chống giặc đói, chống giặc dốt, chống giặc yếu, phấn đấu để kháng chiến, phấn đấu để kiến quốc. Phấn đấu chống bao nhiêu trở lực do quân thù đế quốc và  phong kiến gây nên. Còn phấn đấu chống con người cũ của chúng ta nữa: chống sai lầm, thiếu sót mà mọi người đều phạm. Phấn đấu không ngừng để xây dựng nước Việt Nam mới, người Việt Nam mới.

Hồ Chủ tịch thường nói: không có cái gì dễ mà cũng không có cái gì khó. Nghĩa là có dễ đi nữa thì cũng phải phấn đấu mới thành công, còn khó đến mấy mà quyết tâm phấn đấu, phấn đấu có phương pháp, có kế hoạch thì cũng thắng lợi.

Đây là bài học tinh thần, tinh thần chiến đấu quyết liệt, tinh thần cách mạng cao siêu của kẻ bị áp bức, bài học nghị lực, can đảm, quyết tâm trong mọi việc, mọi cảnh, bài học bền chí, nhẫn nại, khắc khổ trong sinh hoạt gian lao hằng ngày. Đây cũng là bài học tin tưởng vào sức mạnh vô cùng của dân tộc Việt Nam và nhân dân thế giới, vào sự thắng lợi chắc chắn ngày mai, vào vinh quang của sự nghiệp. Cho nên đây là bài học lạc quan chủ nghĩa của kẻ chiến đấu và chiến thắng.

**HỌC LÝ THUYẾT, PHƯƠNG PHÁP KHOA HỌC**

 Đời hoạt động cách mạng của Hồ Chủ tịch giáo huấn chúng ta một điều rất quý báu: cách mạng là một khoa học, chính trị là một khoa học. Nghĩa là làm cách mạng, làm chính trị phải có một lý thuyết khoa học, một phương pháp khoa học thì mới thành công. Lý thuyết và phương pháp khoa học ấy giúp Hồ Chủ tịch đi sát thực tế, nắm đúng thời cơ để chủ trương đúng và thực hiện chủ trương đúng ấy.

Thiên tài của Hồ Chủ tịch, sự lãnh đạo sáng suốt của Hồ Chủ tịch là ở đó.

Học lý thuyết khoa học của Hồ Chủ tịch trước hết là tin tưởng vào lẽ phải, vào đạo lý, vào tất cả cái gì tốt đẹp, tin tưởng vào sức lực của trào lưu dân chủ đang tiến tới để thực hiện lẽ phải, đạo lý, tất cả cái gì tốt đẹp ấy. Do đó chúng ta sẽ chiến thắng đế quốc thực dân vì chúng ta là dân chủ, đế quốc thực dân là phản động, chúng ta là chính nghĩa, chúng là phi chính nghĩa, chúng ta là chính, chúng là tà, chúng ta là tốt, chúng là xấu.

Học phương pháp khoa học của Hồ Chủ tịch là học làm việc có chương trình, có kế hoạch, có tổ chức, việc lớn, việc nhỏ, việc nhất thời, việc trường cửu đều phải thế. Chúng ta hãy nhớ rằng: Lúc Hồ Chủ tịch giao công việc cho một người, người ấy phải thảo kế hoạch tiến hành rồi bàn với Hồ Chủ tịch trước khi thi hành. Kế hoạch ấy, Hồ Chủ tịch thường dạy, phải sát thực tế, phải vừa sức mình. "Việc gì cũng cần phải thiết thực, nói được, làm được. Việc gì cũng phải từ nhỏ dần dần đến to, từ dễ dần dần đến khó, từ thấp dần dần đến cao” 7.

Lý thuyết và phương pháp khoa học của Hồ Chủ tịch, tóm lại, là kháng chiến giành độc lập, thực hiện nền dân chủ cộng hoà, xây dựng nước Việt Nam độc lập, tự do, hạnh phúc. Lý thuyết và phương pháp khoa học ấy cũng là khéo đánh du kích chiến, cố đánh vận động chiến, tăng gia sản xuất để tự túc, bình dân học vụ, đời sống mới...

Phong trào thi đua ái quốc đương lôi cuốn toàn dân trên con đường cố gắng và tiến bộ cũng là phong trào thi đua học tập lý thuyết và phương pháp khoa học của Hồ Chủ tịch, vì ai nắm vững lý thuyết và phương pháp ấy, người đó sẽ thắng.

**HỌC CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH**

Bốn chữ này bao gồm những mỹ đức cần thiết cho mọi người Việt Nam trong việc tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ, tiêu biểu lòng chí công vô tư đối với của công, việc công.

Học cần, kiệm, liêm, chính là phận sự của nhân viên Chính phủ. Đó là phận sự của mọi người hoạt động trong các tổ chức nhân dân. Đó cũng là phận sự của mọi người công dân Việt Nam.

Chữ cần, chữ kiệm của Hồ Chủ tịch, dân ta phải học vì nước ta nghèo, lại đương kháng chiến. Mỗi một người chúng ta phải đem mồ hôi đổi lấy bát cơm, làm ra bát cơm đầy, song chỉ ăn bát cơm lưng.

Chữ liêm, chữ chính của Hồ Chủ tịch, dân ta phải học vì đó là hai công đức làm nền tảng cho đời sống công cộng của chúng ta. Liêm và chính trong cử chỉ và hành động, đối với đồng tiền, đối với công việc. Liêm và chính đối với láng giềng, đối với làng xóm, đối với quốc dân.

Cần, kiệm, liêm, chính là đặc điểm của một xã hội hưng thịnh. Những điều trái lại là đặc điểm của một xã hội suy vong. Trong nước Việt Nam, hiện tượng không cần, không kiệm, không liêm, không chính là những điều trái ngược không có quyền tồn tại, quốc dân Việt Nam không thể dung thứ được. Thế mà những hiện tượng trái ngược ấy chúng ta vẫn còn thấy trong một số người ở một số ngành hoạt động, tại một số đô thị. Cho nên học cần, kiệm, liêm, chính là bài trừ xa xỉ, hối lộ, biển thủ, cờ bạc, đầu cơ, tích trữ, chợ đen, buôn lậu, bài trừ tất cả cái gì xấu xa, mục nát, đồng thời là tôn trọng, giữ gìn, vun xới cái gì có ích, có lợi cho đồng bào, cho quốc dân, cho Chính phủ.

Học Hồ Chủ tịch là học trung với nước hiếu với dân, học đoàn kết, học phấn đấu, học lý thuyết và phương pháp khoa học, học cần, kiệm, liêm, chính... nhưng học Hồ Chủ tịch cần học nhiều bài học khác nữa. Ấy là học con đường chính trị, sự lãnh đạo cuộc cách mạng dân tộc giải phóng Việt Nam của Hồ Chủ tịch ngót 30 năm nay. Ấy là học luyện con mắt cho tinh,

thấy rõ tình hình mỗi lúc, thấy bề mặt và bề trái, thấy cây và rừng, biết mình, biết người, không cận thị, không chủ quan, như thế để nắm vững thời cơ và chủ trương cho đúng. Ấy là học lối viết, lối nói của Hồ Chủ tịch, chữ ít ý nhiều, câu văn giản cư, gọn gàng, nhưng nội dung đầy đủ, phong phú, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo... Những bức thư, bài phỏng vấn, lời hiệu triệu của Hồ Chủ tịch là cái kho giáo huấn mà chúng ta phải thường lục ra để học tập. Học Hồ Chủ tịch cũng là học lối đối xử với người, với việc của Hồ Chủ tịch, lấy lẽ phải mà thuyết phục, lấy lòng nhân mà cảm hoá, lấy việc làm của mình làm

phép tắc. Học Hồ Chủ tịch... Học sao cho hết! Cho nên cuối cùng chúng ta học phương pháp học tập do Hồ Chủ tịch chủ trương: vừa làm vừa học, làm để học, học để làm, học sách vở đi đôi với học thực tế, học kinh nghiệm, nhất là học quần chúng, ông thầy của tất cả chúng ta.

Học Hồ Chủ tịch kể ra không khó. Người Việt Nam nào cũng hiểu Hồ Chủ tịch là người thế nào, thường nói gì, suốt đời làm gì. Người bình dân mộc mạc lại là còn hiểu Hồ Chủ tịch dễ hơn người khác. Như thế, mọi người Việt Nam đều học được Hồ Chủ tịch. Vả chăng Hồ Chủ tịch cũng có những bài học riêng cho mỗi hạng người, người già, người trẻ, người giàu, người nghèo, tướng sĩ trên mặt trận, đồng bào ở hậu phương, nhân viên công sở, văn sĩ, nghệ sĩ, đồng bào tản cư, đồng bào vùng bị chiếm, kiều bào hải ngoại.

Học Hồ Chủ tịch thực ra dễ lắm, vì những điều Hồ Chủ tịch dạy chúng ta,  chúng ta đã sẵn có trong tâm hồn, trong trí óc. Chúng ta hãy phản tỉnh lại thì thấy trong đáy lòng, trong ký ức, câu trung với nước hiếu với dân, đoàn kết phấn đấu, cần, kiệm, liêm, chính, chúng ta đã học từ thuở cha ông. Chúng ta hãy hồi tỉnh lại, chúng ta sẽ thấy hiểu Hồ Chủ tịch hơn nhiều và làm những điều Hồ Chủ tịch dạy sẽ không khó nữa.

Hồ Chủ tịch, hình ảnh của dân tộc Việt Nam là cái tầm của dân tộc. Người hạ mình cho vừa tầm mọi người Việt Nam để nâng đỡ mọi người Việt Nam lên đến tầm Người.

Đây, Hồ Chủ tịch đương đưa tay đỡ chúng ta, chúng ta hãy nâng mình lên!

\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Bài viết của đồng chí Phạm Văn Đồng tặng đồng bào và chiến sĩ miền Nam Việt Nam, tháng 8-1948, in trong sách Phạm Văn Đồng: *Hồ Chủ tịch, hình ảnh của dân tộc, tinh hoa của thời đại,*Nxb.Sự thật, Hà Nội, 1974, tr.7-31.

1.     Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.98

2.     Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.470.

3.     Chiến tranh đế quốc: Chiến tranh thế giới thứ nhất (BT).

4.     Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.216.

5.     Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.38, 10.

6.     Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.38, 10.

7.     Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.217.

**HỌC TẬP QUAN ĐIỂM NHÂN DÂN, QUAN ĐIỂM QUẦN CHÚNG CỦA HỒ CHỦ TỊCH\***

Ngày 19-5-1950 này, mừng Hồ Chủ  tịch 60 tuổi và chúc Hồ Chủ tịch sống lâu, chúng ta cần nhắc nhở cái gì của Hồ Chủ tịch, học tập cái gì của Hồ Chủ tịch?

Nhân ngày vui mừng hôm nay của quốc dân đồng bào, những điều chúng ta cần nhắc nhở, học tập của Hồ Chủ tịch rất nhiều, nhưng theo ý tôi trong giai đoạn chuẩn bị tổng phản công này, chúng ta cần hơn hết nhắc nhở và học tập quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch, vì đó là bài học trọng yếu hơn hết, quý báu hơn hết trong sự nghiệp cách mạng của Người.

Quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch là gì?

Đó là điều cốt yếu hơn hết của sự nghiệp cách mạng của Hồ Chủ tịch. Đời sống của Hồ Chủ tịch là một đời hy sinh chiến đấu cho cách mạng. Trải qua hơn 40 năm nay bôn tẩu khắp bốn phương, thu nhặt tinh hoa của tư tưởng tiến bộ nhất thế giới ngày nay: lý luận Mác - Lênin, Hồ Chủ tịch luôn luôn nhằm mục đích giải phóng dân tộc Việt Nam. Cách mạng Tháng Tám là một bước thành công lớn lao trong sự nghiệp cách mạng của Hồ Chủ tịch, và thành công được là nhờ Hồ Chủ tịch đã đoàn kết nhân dân Việt Nam, đông đảo quần chúng lao khổ Việt Nam và dìu dắt họ chiến đấu anh dũng.

Cách mạng thành công, Hồ Chủ tịch sáng lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Nhà nước của nhân dân Việt Nam, vì nhân dân Việt Nam và do nhân dân Việt Nam. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là của nhân dân Việt Nam, nghĩa là nó không phải của thực dân Pháp, hay của một số ít người nào có quyền lợi địa vị chống với nhân dân; mà là của tất cả người Việt Nam yêu nước, trong đó đại đa số là quần chúng lao khổ công nông và tiểu tư sản thành thị. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là vì nhân dân Việt Nam, nghĩa là Nhà nước ấy phục vụ nhân dân Việt Nam chứ không phải vì kẻ nào khác, phục vụ kẻ nào khác. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là do nhân dân Việt Nam nghĩa là do tất cả người Việt Nam yêu nước, do đông đảo quần chúng công, nông, tiểu tư sản thành thị lập nên nó, theo dõi nó, kiểm soát nó. Tóm lại, chế độ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một chế độ dân chủ nhân dân.

Chính vì Hồ Chủ tịch lãnh đạo thắng  lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám và sáng lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà của dân, vì dân, do dân cho nên thực dân Pháp muốn đặt lại ách thống trị của chúng trên đất nước Việt Nam, bắt nhân dân Việt Nam quay về cuộc đời nô lệ cũ, đã nhờ phản động quốc tế giúp sức, gây ra cuộc chiến tranh hiện tại. Để chống lại, Hồ Chủ tịch kêu gọi nhân dân đoàn kết kháng chiến, phát động những phong trào quần chúng rộng rãi như tăng gia sản xuất, bình dân học vụ, thi đua ái quốc, v. v. để kiên quyết bảo vệ chiến quả của cuộc Cách mạng Tháng Tám, bảo vệ chế độ dân chủ cộng hoà đã thành lập. Nếu không phải là một cuộc chiến tranh nhân dân vô cùng sâu rộng, vô cùng mạnh mẽ, vô cùng oanh liệt thì cuộc kháng chiến đã thất bại.

**NỘI DUNG QUAN ĐIỂM QUẦN CHÚNG CỦA HỒ CHỦ TỊCH**

Quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch nghĩa là quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của chủ nghĩa Mác - Lênin, gồm mấy điều cốt yếu sau này:

1.     Tin tưởng sức mạnh, năng lực sáng tạo, năng lực cách mạng của nhân dân, của quần chúng. Lịch sử cách mạng nước ta mấy năm gần đây chứng minh điều này đầy đủ và rõ ràng. Từ việc to đến việc nhỏ, từ toàn quốc đến địa phương, mọi ngành, mọi việc đều như thế.

Đặc biệt Hồ Chủ tịch đã dạy chúng tôi không biết bao nhiêu về điều cốt yếu này. Mỗi một chủ trương, mỗi một lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch là một bài học cho chúng ta.

2.     Phải biết huy động, tổ chức, lãnh đạo quần chúng nhân dân. Sức mạnh của nhân dân, quần chúng là vô cùng, làm gì cũng được. Nhưng chúng ta phải biết huy động nó, tổ chức nó, lãnh đạo nó để thực hiện những nhiệm vụ cách mạng thích hợp với từng giai đoạn, từng địa phương, từng ngành công tác. Ai ở gần Hồ Chủ tịch cũng biết Hồ Chủ tịch rất chú trọng công tác này và mỗi khi giao nhiệm vụ cho một cán bộ làm, Người căn dặn rất chu đáo, tỉ mỉ về công tác này. Cả kinh nhiệm của cuộc kháng chiến đã chứng tỏ điểm này rất đúng...

3.     Phải luôn luôn sát nguyện vọng của quần chúng nhân dân, nghe ngóng để hiểu biết nguyện vọng của quần chúng nhân dân, tìm tòi phát huy sáng kiến của quần chúng nhân dân, rồi căn cứ vào đó và chủ trương cho đúng và kịp thời sửa chữa những chủ trương sai lầm.

4.     Vì nhân dân, vì quần chúng mà hy sinh chiến đấu. Ba điều trên mật thiết liên quan với điều này. Có tin tưởng quần chúng nhân dân thì mới vì quần chúng nhân dân mà hy sinh chiến đấu để mưu lợi ích cho quần chúng nhân dân, thì mới nghe ngóng nguyện vọng, phát huy sáng kiến của quần chúng nhân dân và như thế thì mới lãnh đạo được quần chúng nhân dân và thực hiện nhiệm vụ cách mạng. Trái lại, kẻ nào không tin tưởng quần chúng nhân dân, thiếu tinh thần phục vụ quần chúng nhân dân thì quần chúng nhân dân cũng không tin tưởng mình, còn nói gì lãnh đạo?

 Nhân dân Việt Nam tin Hồ Chủ tịch, nghe Hồ Chủ tịch, theo Hồ Chủ tịch, là vì suốt đời Hồ Chủ tịch rất tin tưởng nhân dân Việt Nam, hy sinh chiến đấu vì lợi ích của nhân dân Việt Nam. Hiện nay và sau này, trên con đường cách mạng, Hồ Chủ tịch hy sinh chiến đấu đưa nhân dân tiến đến thắng lợi thì nhân dân lại càng tin tưởng. Đây cũng là trường hợp và kinh nghiệm riêng của mỗi một người chúng ta đối với quần chúng nhân dân.

5. Chúng ta lãnh đạo quần chúng nhân dân nhưng đồng thời cũng học tập quần chúng nhân dân, chúng ta là thầy dạy nhưng cũng là học trò của quần chúng nhân dân. Chúng ta muốn lãnh đạo thì phải học tập, muốn làm thày dạy thì phải làm học trò quần chúng nhân dân và chúng ta càng học được nhiều bao nhiêu thì càng lãnh đạo vững vàng sáng suốt bấy nhiêu.

\*      \*

\*

Đó là nội dung quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch.

Mỗi một chủ trương, mỗi một lời tuyên bố với quốc dân của Hồ Chủ tịch biểu lộ quan điểm ấy rất rõ rệt, thế mà một số cán bộ chúng ta không nhìn thấy hoặc không làm theo.

Đáng để ý nhất là chỉ thị của Hồ Chủ tịch về việc chuẩn bị tổng phản công là một công việc rất gian khổ, vì quân thù càng thấy chúng yếu đi, ta mạnh lên thì lại càng nỗ lực, quyết liệt, hung ác liều mạng. Cho nên, chúng ta quyết không được khinh địch, chủ quan. Trái lại, cần đem lời căn dặn của Hồ Chủ tịch giải thích cho sâu rộng, đem kinh nghiệm của địa phương và tình hình toàn quốc mà  chứng minh, để huy động, tổ chức, lãnh dạo quần chúng nhân dân đoàn kết rộng rãi, chặt chẽ hơn nữa, hy sinh chiến đấu mạnh mẽ, oanh liệt hơn nữa.

Quân thù đang cố gắng bội phần và phản động quốc tế cũng đang tiếp viện cho nó bội phần.

Chính phủ ra lệnh tổng động viên chính là để tăng cường gấp bội và gấp bội lực lượng chiến đấu của chúng ta về mọi mặt.

Muốn đối phó sự cố gắng của phe địch, và chuyển sang tổng phản công, chúng ta phải nhờ cậy vào đâu? Hiển nhiên là chúng ta nhờ cậy vào sức lực của nhân dân, của đông đảo quần chúng lao khổ: công, nông, tiểu tư sản thành thị. Chính Phủ đã ra lệnh tổng động viên. Đó là lệnh của chính quyền. Đó là pháp luật của Nhà nước. Nhưng cốt yếu căn bản là chúng ta phải có sự đồng tình, sự tham dự hăng hái của nhân dân...

**KỊP THỜI SỬA CHỮA KHUYẾT ĐIỂM**

Muốn làm được sự việc ấy, chúng ta cần sửa chữa kịp thời những khuyết điểm khá nặng sau đây:

**1.     Kém giải thích**

Hội đồng Chính phủ, mỗi khi có chủ trương một việc gì mà nhân dân phải làm thì Hồ Chủ tịch nhắc phải nhớ dân vận. Dân vận trước hết và cốt yếu là giải thích, và đó là trách nhiệm của cán bộ các ngành, chứ không phải chỉ là trách nhiệm của cán bộ tuyên truyền và dân vận. Không giải thích đầy đủ cho nhân dân hiểu để nhân dân đồng tình và hăng hái tham dự, chỉ dùng mệnh lệnh mà gọi người đi làm đường, đưa giấy đến bắt buộc bán thóc thì làm sao nhân dân khỏi liên tưởng đến những chuyện như thế ngày xưa, thì làm sao tránh những lời nói, những cử chỉ đáng tiếc của nhân dân trong lúc nhà neo gạo kém, mà nguyên  nhân là vì không hiểu. Làm như thế là quan liêu, nặng chút nữa là quân phiệt. Và làm như thế lại không được việc. Trái lại nếu chúng ta biết giải thích đầy đủ cho nhân dân hiểu thì nhân dân sẽ vui lòng đi làm đường, vui lòng bán thóc cho Chính phủ, vì đó là để chuẩn bị tổng phản công. Tổng phản công đánh đuổi thằng giặc thực dân, người Việt Nam nào lại không thích, người Việt Nam nào sau mấy năm kháng chiến mà lại không sẵn sàng đóng góp tất cả khả năng sức lực của mình để chuẩn bị mau chóng đầy đủ để mau "chuyển".

**2.     Không biết cùng nhân dân bàn bạc**

Dân chủ, nghĩa là cùng với nhân dân thương lượng bàn bạc, nhờ nhân dân giúp chúng ta làm kế hoạch thích hợp để thi hành.

Nếu cán bộ chúng ta biết làm như thế thì chúng ta đã tránh cái tệ người ở hướng Đông phải đi năm ngày để sửa đường ở hướng Tây trong lúc người ở hướng Tây cũng phải đi năm ngày để sửa đường ở hướng Đông. Nếu chúng ta biết làm như thế thì chúng ta đã tránh cái tệ nhà thừa thóc thì không ai động đến trong lúc nhà thiếu ăn cứ chạy thóc, bán cho Chính phủ.

Chính chỗ này là chỗ cần nhớ đến, hiểu đúng và biết đúng quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng. Trước khi làm việc gì bao giờ chúng ta cũng có kế hoạch, kế hoạch ấy chúng ta đã cố gắng căn cứ đúng sức lực của nhân dân. Nhưng chỉ đến lúc thi hành cùng với nhân dân bàn bạc thì mới thấy rõ kế hoạch ấy đúng chừng nào. Do đó, chúng ta sửa chữa, làm cho đầy đủ, cụ thể, chi tiết hơn.

Ỷ vào mệnh lệnh, chỉ biết căn cứ vào kế hoạch làm trong bàn giấy rồi nhắm mắt bắt nhân dân làm, không biết giải thích cho nhân dân hiểu, không cùng nhân dân bàn bạc, là quan liêu, nặng chút nữa là quân phiệt, là trái với giáo huấn của Hồ Chủ tịch, là hại nước, hại dân, là phải phản đối, phải bài xích, phải đánh đổ.

Có người nói Chính phủ đã ra lệnh tổng động viên, đã giao kế hoạch làm đường,

mua thóc cho địa phương thi hành thì địa phương phải thi hành. Đúng, địa phương phải thi hành, nhưng Chính phủ đã căn dặn, Đoàn thể đã căn dặn, Hội nghị kháng chiến hành chính toàn quốc lần thứ ba đã căn dặn: phải giải thích, bàn bạc với nhân dân, động viên tinh thần cách mạng của nhân dân, phát huy sức hy sinh chiến đấu của nhân dân để thi hành lệnh tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực, để thực hiện kế hoạch làm đường và thu thóc.

Muốn thi hành đầy đủ lệnh tổng động viên này, dân vận là cần thiết. Có thể nói hơn nữa: không có dân vận thì không thể thi hành được.

Cho nên, người nào không biết dân vận, không giải thích cho nhân dân hiểu, không cùng nhân dân bàn bạc - mà không thi hành được lệnh tổng động viên hoặc nếu thi hành được mà nhờ cưỡng bức và làm nhân dân oán trách, thì người ấy có lỗi, thậm chí có tội.

Đáng lỗi, đáng tội nhất là những người vì quyền lợi cá nhân, ích kỷ của mình mà cưỡng bức nhân dân đóng góp quá sức trong lúc bản thân mình trốn tránh mọi sự đóng góp và dung túng bà con, bè bạn mình trốn tránh mọi sự đóng góp. Đặc biệt cán bộ chính quyền, cán bộ đoàn thể trong nhân dân mà lại lợi dụng quyền bính, uy tín để làm những việc trái pháp luật kể trên thì chúng ta quyết không dung thứ.

Hồ Chủ tịch nói: Chí công vô tư. Công là của Chính phủ, của Đoàn thể, công là của nhân dân. Bọn sâu mọt kể trên chỉ coi trọng quyền lợi cá nhân, ích kỷ của mình và bà con thân thuộc, và vì đó mà làm sai lạc ý nghĩa tác dụng chủ trương của Chính Phủ, của Đoàn thể, làm hại đến quyền lợi của cuộc kháng chiến thần thánh. Bọn sâu mọt này cũng vì chỉ biết quyền lợi cá nhân ích kỷ của mình mà đã  phạm nhiều sự sai lầm trong việc thi hành giảm tô, trong việc mua thóc khao quân, nay trong lúc thi hành tổng động viên này, nếu chúng ta không kịp thời sửa chữa kẻ nào còn sửa chữa được, đồng thời thanh trừ và trừng phạt xứng đáng kẻ có tội, thì chúng sẽ làm hại công cuộc của chúng ta không ít.

Lại còn một số cán bộ khác mà nhân đây cũng cần vạch mặt mà bảo cho họ biết: Các anh cũng là người làm trái hẳn giáo huấn của Hồ Chủ tịch. Đó là những người không cần kiệm liêm chính, những người xoay giấy tờ, sổ sách để có tiền ăn xài tiệc tùng xa xỉ. Nhân dân đã thốt ra câu: Xôi thịt lối mới. Đúng. Trong lúc nhân dân vì thiên tai, vì địch phá, vì đóng góp cho bộ đội phải thắt cái bụng lại, ăn độn, ăn thiếu, thế mà có những cán bộ dám bỏ ra hàng vạn để chi tiêu vào những việc xa xỉ hoặc không ích lợi lắm. Trong số này, phần lớn là vô ý thức, cố nhiên vô ý thức vẫn có lỗi, còn một số thì đích đáng là kẻ gian, cần thanh trừ và trừng phạt.

Hồ Chủ tịch dạy chúng ta: chí công vô tư, cần kiệm liêm chính và suốt đời hy sinh tất cả để phục vụ nhân dân, quần chúng. Đó cũng là một mặt của quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch. Tôi tưởng chúng ta nên chú trọng mặt này, vì nó có ảnh hưởng nhiều đến cả quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng nói rõ ở trên. Nếu cán bộ chúng ta, cán bộ quân, dân, chính mà không chí công vô tư, không cần kiệm liêm chính, nghĩa là tự tư tự lợi, tham ô nhũng lạm thì còn nói gì làm việc nước, việc dân, làm sao kêu gọi nhân dân, giải  thích cho nhân dân, bàn bạc với nhân dân đóng góp tất cả khả năng nhân lực, vật lực tài lực của mình để chuẩn bị tổng phản công. Hồ Chủ tịch thường nhắc  chúng ta: cán bộ phải làm gương mẫu. Ý nghĩa câu ấy là như thế.

Chúng ta luôn luôn hô khẩu hiệu: Hồ Chủ tịch muôn năm, như thế chưa đủ, chúng ta còn phải học tập, thấm nhuần cả tác phong của Hồ Chủ tịch, đặc biệt là quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch...

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Bài viết nhân dịp kỷ niệm lần thứ 60 Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 19-5-1950, in trong sách Phạm Văn Đồng: *Hồ Chủ tịch, lãnh tụ của chúng ta,*Nxb.Sự thật, Hà Nội, 1963, tr.28-37.   **HỒ CHỦ TỊCH, LÃNH TỤ CỦA CHÚNG TA\***

Hồ Chủ tịch vừa là lãnh tụ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam, vừa là lãnh tụ của dân tộc Việt Nam; Hồ Chủ tịch lại là một trong những lãnh tụ của phong trào dân chủ và hòa bình thế giới.

Đó là điều mà mọi người đều thừa nhận và coi là tự nhiên.

Nhưng chính đó là điều mà chúng ta phải phân tích để làm bài học: bài học tư tưởng, bài học hành động.

Đời hoạt động cách mạng của Hồ Chủ tịch cùng với thời đại đế quốc chủ nghĩa, thời đại cách mạng vô sản.

Sinh trưởng trong một dân tộc mất nước, Hồ Chủ tịch sớm giác ngộ cách mạng. Những người thanh niên yêu nước lúc bấy giờ cảm thấy cần thoát khỏi khung cảnh chật hẹp của nước Việt Nam khoảng đầu thế kỷ XX, để đi tìm con đường cách mạng chân chính khoa học.

Hồ Chủ tịch xuất dương được một năm thì đại chiến thứ nhất1 bắt đầu. Cuộc Cách mạng Tháng Mười bùng nổ lúc Người đương hoạt động ở Pháp. Một kỷ nguyên mới của lịch sử nhân loại đã mở; đó cũng là một kỷ nguyên mới của phong trào cách mạng Việt Nam. Người thanh niên ái quốc Việt Nam đã trở nên một tín  đồ trung thành của chủ nghĩa Mác - Lênin, đứng lên kết án chế độ thực dân Pháp, đồng thời sát cánh với giai cấp công nhân Pháp, với nhân dân các thuộc địa Pháp, nêu cao ngọn cờ đấu tranh chống đế quốc Pháp.

Từ đó về sau, đời hoạt động cách mạng của Hồ Chủ tịch là con đường giải phóng của giai cấp công nhân Việt Nam, con đường giải phóng của dân tộc Việt Nam và con đường ấy theo một hướng, tiến một nhịp với con đường giải phóng của nhân dân toàn thế giới.

\*      \*

\*

Vì sao ba con đường ấy thống nhất với nhau một cách thuận lợi như thế?

Nhớ rằng chúng ta sống trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, nghĩa là thời đại cách mạng vô sản. Chủ nghĩa đế quốc là kẻ thù không đội trời chung của giai cấp công nhân, nó cũng là kẻ thù không đội trời chung của các dân tộc bị áp bức, của nhân dân toàn thế giới.

Chủ nghĩa đế quốc đem tất cả lực lượng phản động, đen tối, dùng tất cả mọi thủ đoạn dã man, thâm độc để củng cố và mở rộng nền thống trị vô cùng tàn bạo của nó khắp thế giới. Đời sống, tự do, văn minh của nhân loại đứng trước nguy cơ diệt vong.

Phải chống lại chủ nghĩa đế quốc, đánh đổ chủ nghĩa đế quốc. Đó là nguyện vọng của hàng trăm triệu người không phân biệt mầu da, biên giới, chính kiến, tôn giáo. Nhưng ai là người đủ sức nêu cao lá cờ chống đế quốc, động viên, tổ chức và lãnh đạo hàng chục triệu, hàng trăm triệu người trong mỗi nước và khắp thế giới để đánh đổ đế quốc? Chỉ có giai cấp công nhân, vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin, mới đủ sức làm việc ấy. Trong gần nửa thế kỷ nay, giai cấp công nhân đã thắng lợi rực rỡ ở Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, và sẽ toàn thắng kẻ thù chung của nhân loại.

Cho nên Hồ Chủ tịch, lãnh tụ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam cũng là lãnh tụ của dân tộc Việt Nam và là một trong những lãnh tụ của phong trào hoà bình, dân chủ thế giới.

Căm thù thực dân Pháp, dân tộc Việt Nam biết ơn Hồ Chủ tịch, người lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc đến ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, đến ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, ngày vẻ vang nhất của lịch sử Việt Nam.

Biết ơn Hồ Chủ tịch, người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đã vượt qua biết bao gian khổ và đã thu biết bao thắng lợi, dân tộc Việt Nam quyết tâm theo Hồ Chủ tịch kháng chiến lâu dài đến thắng lợi cuối cùng.

Dân tộc Việt Nam tin tưởng Hồ Chủ tịch, vì con đường Hồ Chủ tịch là con đường độc lập, tự do, hạnh phúc. Đó là con đường cách mạng chân chính, con đường tất thắng, con đường quang vinh. Bởi vì Hồ Chủ tịch đã đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, mà vạch con đường ấy.

Đó là một điều rất quan trọng mà chúng ta phải học.

Trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, cách mạng dân tộc phải do giai cấp công nhân lãnh đạo. Ngoài giai cấp công nhân ra, các giai cấp khác không thể lãnh đạo được cách mạng. Nói giai cấp công nhân lãnh đạo, tức là nói đảng cách mạng của giai cấp công nhân được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin lãnh đạo; ở Việt Nam ta, Đảng ấy là Đảng Lao động Việt Nam.

Vậy điều mà chúng ta phải học Hồ Chủ tịch là đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin để tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, để giải quyết mọi vấn đề do cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ đặt ra; có như thế mới chắc chắn đẩy cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng.

Dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, nói chung, chúng ta đã nhằm đúng đích là đánh đổ thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đi đúng đường là trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh. Nhưng trong tư tưởng và công tác, nhiều đồng chí còn chưa nhận thức thật đúng một số vấn đề như:

-    Trường kỳ kháng chiến là đi đôi với tự lực cánh sinh,

-    Thế giới chia làm hai phe: dân chủ và đế quốc; chúng ta phải đứng hẳn về phe dân chủ, chống phe đế quốc,

-    Chính sách đoàn kết phải dựa trên cơ sở công nông liên minh,

-    Mọi công tác: hành chính, kinh tế, tài chính, quân sự, văn hoá, v.v. đều phải theo quan điểm quần chúng, đường lối quần chúng.

Đó là do lập trường giai cấp, lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin chưa vững, xét đến cùng là do chưa tẩy sạch tư tưởng tiểu tư sản, và nói chung mọi tư tưởng không vô sản. Cho nên hiện nay công tác cải tạo tư tưởng, công tác chỉnh huấn là một công tác quan trọng và cấp bách bậc nhất của Đảng, vì phải có tư tưởng đúng thì mới có hành động đúng, thì Đảng mới lãnh đạo đúng toàn bộ công tác kháng chiến hiện nay.

Tư tưởng ấy là tư tưởng cách mạng của giai cấp công nhân, của chủ nghĩa Mác - Lênin mà Hồ Chủ tịch là người tiêu biểu. Hồ Chủ tịch là học trò của Mác và Lênin. Mác đã nói: "Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại". Sau Mác, Lênin kêu gọi công nhân các nước tư bản đoàn kết với phong trào giải phóng của các dân tộc bị áp bức. Ngày nay, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, nhân dân toàn thế giới đã đoàn kết chặt chẽ thành một lực lượng vô địch: mặt trận hoà bình, dân chủ thế giới, đứng đầu là Liên Xô hùng mạnh.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà của chúng ta có vinh dự đứng trong mặt trận ấy, và do đó cuộc kháng chiến của chúng ta nhất định sẽ thắng lợi, sự nghiệp kiến quốc của chúng ta nhất định sẽ thành công. Được vinh dự ấy, có tiền đồ tốt đẹp ấy dân tộc Việt Nam luôn luôn biết ơn Hồ Chủ tịch.

Chúng ta thường nói: cuộc kháng chiến Việt Nam là một bộ phận khăng khít của phong trào hoà bình, dân chủ thế giới. Bạn ta thắng ở Triều Tiên, ở  Pháp, ở Bắc Phi cũng là ta thắng. Ta thắng ở Việt Nam cũng là bạn ta khắp nơi đều thắng.

Đời cách mạng của Hồ Chủ tịch lúc ở Pháp, ở Liên Xô, ở Trung Quốc hay ở Việt Nam luôn luôn tiêu biểu cho sự quan hệ khăng khít giữa cách mạng Việt Nam với phong trào hoà bình dân chủ thế giới. Bằng việc làm, bằng lời nói, luôn luôn Hồ Chủ tịch dạy chúng ta đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, của chủ nghĩa Mác - Lênin mà kết hợp chủ nghĩa ái quốc chân chính với chủ nghĩa quốc tế chân chính. Trong Đại hội thi đua toàn quốc vừa qua, Hồ Chủ tịch có nói một câu rất thấm thía:  Anh hùng chiến sĩ thi đua Việt Nam là những người con ưu tú nhất của dân tộc Việt Nam, đồng thời là những người con ưu tú nhất của nhân dân thế giới.

Noi gương Hồ Chủ tịch, chúng ta yêu quý nước Việt Nam và dân Việt Nam bao nhiêu thì chúng ta yêu quý nhân dân các nước bấy nhiêu, và chúng ta càng căm thù bọn đế quốc gây chiến và bè lũ tay sai của chúng, càng kháng chiến anh dũng để giành độc lập cho nước ta và góp phần củng cố hoà bình dân chủ thế giới.

Mừng kỷ niệm sinh nhật Hồ Chủ tịch, chúng ta phải làm gì để tỏ lòng yêu mến và thành kính của chúng ta đối với vị lãnh tụ anh minh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, của toàn thể dân tộc Việt Nam? Chúng ta phải làm gì để xứng đáng với Hồ Chủ tịch?

Điều căn bản hơn hết, điều quan trọng hơn hết là chúng ta phải trau dồi tư tưởng cách mạng của chúng ta, tẩy trừ tư tưởng tiểu tư sản, không vô sản mà chúng ta hoặc nhiều, hoặc ít còn tiêm nhiễm, để thấm nhuần bồi dưỡng tư tưởng cách mạng của giai cấp công nhân, tư tưởng Mác - Lênin.

Chúng ta hãy ra sức học tập Hồ Chủ tịch để nâng cao trình độ tư tưởng của chúng ta, để thêm sáng suốt, thêm vững chắc, thêm mạnh mẽ; như thế, chúng ta rèn luyện một đội quân nhân dân tận trung với nước, chí hiếu với dân, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng...

Học tập Hồ Chủ tịch để tiến bộ,... để thắng lợi nhiều hơn, đó là cách xứng đáng nhất để toàn Đảng, toàn dân chúng ta chúc thọ Hồ Chủ tịch.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Bài viết nhân dịp kỷ niệm lần thứ 62 Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 5-1952, in trong sách Phạm Văn Đồng: *Hồ Chủ tịch, lãnh tụ của chúng ta,*Nxb.Sự thật, Hà Nội, 1963, tr.42-47.

1.     Đại chiến thế giới lần thứ nhất *(BT).*

 **NHỮNG ĐẠO ĐỨC CAO THƯỢNG\***

Sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Hồ Chủ tịch là sự kế tục và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, thực hiện sứ mạng lịch sử của giai cấp vô sản trong thời đại thắng lợi của cách mạng vô sản ở từng nước và trên phạm vi toàn thế giới.

Chúng ta càng thấy rõ nét, càng thấm thía về tính chất vĩ đại đó trong đời sống hằng ngày, trong con người của Hồ Chủ tịch, thể hiện những đạo đức và tác phong cao thượng của một vị lãnh tụ, một người chiến sĩ cách mạng vô sản.

Đời sống và những tư tưởng, những tình cảm lớn của Hồ Chủ tịch thể hiện sáng tỏ phẩm chất của một chiến sĩ cách mạng vô sản dũng cảm, kiên cường, triệt để, suốt đời hy sinh phấn đấu với khí phách của người chiến thắng, khí phách của Mác, Lênin, khí phách của những người mà sứ mạng lịch sử là đánh đổ xã hội cũ, tư bản chủ nghĩa và xây dựng xã hội mới, xã hội chủ nghĩa, khí phách của dân tộc Việt Nam anh hùng đang chiến thắng đế quốc Mỹ xâm lược. Cuộc đời đấu tranh cách mạng của Hồ Chủ tịch là tấm gương chói lọi nhiệt tình cách mạng, ý chí cách mạng, thắng không kiêu, bại không nản, một lòng kiên trì cuộc đấu tranh cách mạng gian khổ, lâu dài cho đến thắng lợi cuối cùng. Cũng như Mác và Lênin, lòng tin của Hồ Chủ tịch vào thắng lợi tất yếu của cách mạng là lòng tin vô hạn của Người đối với khả năng cách mạng to lớn, lòng dũng cảm và tài năng sáng tạo của quần chúng nhân dân. Đời  sống, nhân sinh quan và những đạo đức cao thượng của Hồ Chủ tịch là sự thể hiện sinh động và đẹp đẽ tinh thần cách mạng triệt để đó. Hồ Chủ tịch thường nói: Có lòng yêu nước thì việc gì rồi cũng làm được hết; hoặc miễn là bền gan, vững chí thì nhất định sẽ thành công. Nghĩa là trước hết phải có tinh thần, có nhiệt tình, có ý chí, có dũng cảm, như thế thì nhất định sẽ thông minh, khôn khéo, sáng tạo, sẽ biết thiên biến vạn hoá. Và ngược lại, thông minh và sáng tạo cũng tăng cường gấp bội ý chí quyết chiến và quyết thắng. Hồ Chủ tịch luôn luôn nhấn mạnh cách mạng là gian khổ, là hy sinh, sẵn sàng chịu đựng tất cả vì sự nghiệp lớn, vì lợi ích của nhân dân, vì Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội. Hồ Chủ tịch luôn luôn nhắc nhở mọi người chúng ta chống chủ nghĩa cá nhân để trở thành một chiến sĩ cách mạng dũng cảm  và kiên cường. Phải chống chủ nghĩa cá nhân thì mới đoàn kết được đồng chí và đồng bào, mới có tinh thần tập thể, ý thức tổ chức và kỷ luật, tất cả những cái đó là sức mạnh không gì thắng nổi trong cuộc đấu tranh giữa ta và địch.

Điều rất quan trọng cần phải làm nổi bật là sự nhất quán giữa đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống bình thường vô cùng giản dị và khiêm tốn của Hồ Chủ tịch.

Rất lạ lùng, rất kỳ diệu là trong 60 năm của một cuộc đời đầy sóng gió diễn ra ở rất nhiều nơi trên thế giới cũng như ở nước ta, Bác Hồ vẫn giữ nguyên phẩm chất cao quý của một người chiến sĩ cách mạng, tất cả vì nước, vì dân, vì sự nghiệp lớn, trong sáng, thanh bạch, tuyệt đẹp.

Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn: việc cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn... Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác, người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!

Nhưng chớ hiểu lầm rằng Bác sống khắc khổ theo lối nhà tu hành, thanh tao theo kiểu nhà hiền triết ẩn dật. Bác Hồ sống đời sống giản cư, thanh bạch như vậy, bởi vì Người sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác liệt của quần chúng nhân dân. Đời sống vật chất giản dị càng hoà hợp với đời sống tâm hồn phong phú, với những tư tưởng, tình cảm, những giá trị tinh thần cao đẹp nhất. Đó là đời sống thực sự văn minh mà Bác Hồ nêu gương sáng trong thế giới ngày nay.

Trong 60 năm của cuộc đời chiến đấu, Hồ

Chủ tịch luôn luôn ung dung và thư thái, giặc đến bên cạnh vẫn bình thản và chính trong lúc nguy biến như vậy, Người cầm lái lại càng sáng suốt, kiên cường, vững chắc, trấn tĩnh mọi người và vượt khỏi gian nguy. Ngay trong lúc ở tù, tay chân bị trói buộc, thì người chiến sĩ sôi nổi đó vẫn ung dung thư thái và tâm hồn đó cùng cảnh ngộ đó đã sinh ra những bài thơ tuyệt đẹp:

*“Thơ xưa thường chuộng thiên nhiên đẹp,*

*Mây, gió, trăng, hoa, tuyết, núi, sông;*

*Nay ở trong thơ nên có thép,*

*Nhà thơ cũng phải biết xung phong” 1.*

Và khi mới ra tù, tập leo núi:

*“Núi ấp ôm mây, mây ấp núi,*

*Lòng sông gương sáng, bụi không mờ;*

*Bồi hồi dạo bước Tây Phong lĩnh,*

*Trông lại trời Nam, nhớ bạn xưa” 2.*

Sự ung dung, thư thái đó toả ra trong bản Di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch mà mọi người đọc Di chúc ở nước ta cũng như nước ngoài đều thấm thía.

Giản dị trong đời sống, trong quan hệ với mọi người, trong tác phong, Hồ Chủ tịch cũng rất giản dị trong lời nói và bài viết, vì muốn cho quần chúng nhân dân hiểu được, nhớ được, làm được. Suy cho cùng, chân lý, những chân lý lớn của nhân dân ta cũng như của thời đại là giản dị: "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", “nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một" 3, “Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi” 4... Những chân lý giản dị mà sâu sắc đó lúc thâm nhập vào quả tim và bộ óc của hàng triệu con người đang chờ đợi nó, thì đó là sức mạnh vô địch, đó là chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Những tư tưởng lớn của Hồ Chủ tịch là những tình cảm lớn. Trong đời hoạt động cách mạng cũng như trong đời sống hằng ngày của mình, Hồ Chủ tịch đối xử với người, với việc luôn luôn có lý, có tình.  Bác Hồ là “muôn vàn tình thân yêu” đối với đồng chí, đồng bào. Trong tình thương yêu đó, có chỗ cho mọi người, không quên, không sót một ai, và sắp xếp cho mỗi người vị trí chiến đấu cũng như lo lắng chu đáo cho mỗi người về việc làm, đời sống và học tập, vừa nghiêm khắc đòi hỏi, vừa thương yêu dìu dắt.

Thương yêu và quan tâm săn sóc mọi tầng lớp đồng bào, trai gái, già trẻ, đồng bào các dân tộc, các tôn giáo, kiều bào ở nước ngoài, Bác Hồ đặc biệt ân cần chăm lo các chiến sĩ trong lực lượng vũ trang nhân dân, là những người chiến đấu quên mình trên tiền tuyến; các cháu thanh niên, thiếu niên và nhi đồng, là lớp người  thừa kế sự nghiệp cách mạng; chị em phụ nữ, anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang trong sản xuất và chiến đấu; đồng bào các dân tộc ít người, đã và sẽ tiếp tục có cống hiến cao quý vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Trong lòng Bác, đồng bào miền Nam chiếm một vị trí đặc biệt.  Những lúc vui mừng nhất của Bác là lúc được tin chiến thắng ở miền Nam; và nghĩ đến những đau khổ của đồng bào miền Nam là Bác bùi ngùi thương xót vô cùng. Bác luôn luôn ghi nhớ những chiến công của chiến sĩ miền Nam, nhất là của các cháu thanh niên và nhi đồng. Lúc tiếp khách nước ngoài, Bác thường đem những câu chuyện kỳ lạ đó kể với khách và niềm sung sướng làm nét mặt của Bác tươi sáng hẳn lên. Lúc đọc những lời kêu gọi cũng như những bài thơ chúc Tết, Bác biết rằng đồng bào cả nước đều lắng nghe, Bác cũng biết rất rõ rằng đồng bào và chiến sĩ miền Nam càng lắng nghe Bác với tất cả tâm hồn của mình hình như Bác đang nói với mình.

Cũng như Lênin, Hồ Chủ tịch có lòng tin vô hạn đối với quần chúng nhân dân, đối với dân tộc Việt Nam ta, Bác thường nhắc câu nói của đồng bào Quảng Bình, Vĩnh Linh trong những ngày chiến đấu ác liệt nhất với giặc Mỹ xâm lược:

*“Dễ mười lần không dân cũng chịu,*

*Khó vạn lần dân liệu cũng xong” 5.*

Suốt đời, Bác chăm lo phát hiện, bồi dưỡng và phát huy người tốt, việc tốt, đào tạo cán bộ cho sự nghiệp cách mạng. Tập thể lãnh đạo của Đảng ta hiện nay là những người học trò, người đồng chí và bạn chiến đấu của Hồ Chủ tịch, từ mấy chục năm nay một lòng, một dạ đoàn kết chiến đấu chung quanh Người, thể hiện sự đoàn kết nhất trí của toàn Đảng, toàn dân.

Luôn luôn, Bác rất chú trọng nâng cao chất lượng của Đảng ta và của mỗi đảng viên của Đảng, Bác thường nhắc nhở đảng viên phải xung phong gương mẫu về mọi mặt và rất coi trọng công tác giáo dục và huấn luyện đảng viên. Trong Di chúc trước hết mọi điều, Bác dặn dò về Đảng, về những việc làm để "giữ gìn Đảng ta thật trong sạch".

Tình cảm cao cả của Bác cũng là tình cảm đối với nhân dân thế giới, nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, nhân dân ba nước Việt Nam, Campuchia và Lào. Hồ Chủ tịch là hiện thân của chủ nghĩa quốc tế vô sản vô cùng trung thực và trong sáng.

 "Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hoà hiện nay giữa các đảng anh em!

Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình.

Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại" 6.

Nói về đạo đức của Hồ Chủ tịch, người ta hay nhắc đến những điều Người thường căn dặn: "Cần kiệm liêm chính", "Chí công vô tư”, v.v.. Nhưng phải hiểu những điều cao quý đó với ý nghĩa và tinh thần mới, theo học thuyết Mác - Lênin, theo nhân sinh quan của người cộng sản. Trước đây chúng ta đã thường nghe, trong Di chúc chúng ta lại đọc một câu rất có ý nghĩa của Hồ Chủ tịch: "phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” 7. Câu đó phải được tất cả chúng ta, nhất là những người có trách nhiệm từ trên xuống dưới trong bộ máy của Đảng và của Nhà nước suy nghĩ. Đó là quan điểm cách mạng vô sản, một luận điểm có ý nghĩa cơ bản và sâu sắc về quan hệ giữa cơ quan lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của quần chúng. Cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất phải quán triệt quan điểm đó để giải quyết những vấn đề rất quan trọng trước mắt và sau này.

Tóm lại, đời sống, hoạt động và toàn bộ sự nghiệp của Hồ Chủ tịch làm sáng tỏ phẩm chất và những đạo đức của người chiến sĩ cách mạng trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù cũng như trong công cuộc xây dựng đời sống mới. Phẩm chất và đạo đức đó quan trọng ở chỗ nó thể hiện những tư tưởng lớn và tình cảm lớn của người cách mạng, nó là lẽ công, là lý tưởng của chúng ta. Hồ Chủ tịch thường nói: muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa. Hồ Chủ tịch rất coi trọng con người bởi vì đó là vốn quý nhất. Cuộc chiến đấu và chiến thắng của dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước cũng như trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội chung quy là thắng lợi của con người, con người đó trước hết là một chiến sĩ cách mạng kiên cường, bất khuất, triệt để, vũ trang bằng học thuyết Mác - Lênin bách chiến bách thắng, luôn luôn trau dồi phẩm chất và đạo đức của mình. Cho nên chúng ta phải biết coi trọng hơn nữa việc giáo dục những đạo đức cách mạng cho đảng viên, cho chiến sĩ, cho thanh niên, cho nhân dân lao động, cho mọi người, theo lòng mong muốn của Hồ Chủ tịch. Đạo đức học phải trở nên một ngành khoa học xã hội mà những người có trách nhiệm phải đi sâu nghiên cứu chuyên cần hơn nữa. Nó cũng phải trở thành một môn học không thể thiếu được trong các trường đại học và giáo dục phổ thông. Các cơ quan tuyên huấn phải quán triệt nó trong hoạt động của mình. Mục đích và nội dung của cách mạng tư tưởng phải xuất phát từ đó và cuối cùng phải đi đến đó.

Hồ Chủ tịch là một vị lãnh tụ cách mạng kiểu Lênin, càng vĩ đại vì giản dị. Người là con chim phượng hoàng của núi Trường Sơn 8với tầm mắt thấu suốt từ lưu vực sông Cửu Long giàu hoa quả và trí dũng, và từ nước ta nhìn ra khắp bốn biển, năm châu, tầm mắt xuyên qua thời gian đến tương lai tươi sáng của dân tộc và của cả loài người.

Trong bản Di chúc, Hồ Chủ tịch nói người sẽ đi gặp Mác, Lênin. Những người có tâm hồn mơ mộng có thể tưởng tượng cuộc gặp lý thú biết bao! Nhưng đời sống không phải bao giờ cũng phong phú hơn sự tưởng tượng? Và trong đời sống, trong cuộc đấu tranh cách mạng hàng ngày ở nước ta, phải chăng Bác Hồ của chúng ta luôn luôn gặp Mác và Lênin, gặp trong đường lối của Đảng, trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta và cả trong tâm trí của mỗi người Việt Nam ta.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Trích bài nói trong buổi Lễ kỷ niệm lần thứ 80 Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 5-1970, in trong sách Phạm Văn Đồng: *Hồ Chủ tịch, hình ảnh của dân tộc, tinh hoa của thời đại,*Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1974, tr.80-88.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.451, 466.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.451, 466.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.264.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.280.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.280.

6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.623.

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622.

8. Xtalin viết về Lênin: *“Con chim phượng hoàng của núi”.*

**SỐNG , CHIẾN ĐẤU, LAO ĐỘNG VÀ HỌC TẬP THEO GƯƠNG BÁC HỒ VĨ ĐẠI\***

Kỷ niệm lần thứ 80 ngày sinh của Hồ Chủ tịch, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta càng tưởng nhớ Người với lòng biết ơn, niềm tự hào và tình thương yêu vô hạn. Chính trong dịp này, chúng ta càng thấy rõ Bác Hồ vẫn luôn luôn ở bên cạnh, dẫn dắt chúng ta trong cuộc chiến đấu đang tiếp diễn. Những thắng lợi mới của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc từ tháng 9 năm ngoái đến nay chứng tỏ rằng toàn Đảng, toàn dân ta càng dũng cảm tiến lên kế tục sự nghiệp vĩ dại của Hồ Chủ tịch.

Trong những ngày này, mỗi người Việt Nam ta hãy đọc lại bản Di chúc của Hồ Chủ tịch để thấm nhuần hơn nữa tư tưởng và tình cảm của Người, để thấy bản thân ta lớn thêm lên, sẵn sàng bước vào những cuộc chiến đấu mới, gian khổ hơn và giành những thắng lợi mới, to lớn hơn.

Trong những ngày này, tất cả chúng ta hãy ôn lại lời thề thiêng liêng trước anh linh Hồ Chủ tịch.

Thực hiện Năm lời thề đó, tức là sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại, để trở thành người chiến sĩ cách mạng kiên cường, bất khuất, suốt đời phấn đấu quên mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân, vì nghĩa vụ quốc tế cao cả.

Thực hiện Năm lời thề đó, tức là đẩy mạnh và hoàn thành hai cuộc cách mạng: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa, mà ngay từ buổi đầu Hồ Chủ tịch đã vạch ra cho nhân dân ta.

.....

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, làm hai việc đó để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân và phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng của quần chúng ngay ở các cơ sở, hợp tác xã, xí nghiệp, cơ quan, v.v. từ đó mà hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước, cương lĩnh thứ hai của Đảng. Đó là điều mà Hồ Chủ tịch thường căn dặn chúng ta, đó là bí quyết để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

.....

Bình sinh, Hồ Chủ tịch không thích hình thức, chống nói suông, và rất coi trọng việc làm thiết thực. Từ năm 1927, viết về tư cách người cách mạng ở trang đầu cuốn Đường kách mệnh, Bác đã dặn chúng ta: "Nói thì phải làm" l. Thương yêu Hồ Chủ tịch, tưởng nhớ Hồ Chủ tịch, trung thành với Hồ Chủ tịch là làm việc thiết thực cho nước, cho dân, suốt đời như vậy và trong từng ngày, từng giờ đều như vậy.

"Muôn vàn tình thân yêu của Hồ Chủ tịch đối với chúng ta và của chúng ta đối với Người là tình cảm đối với Tổ quốc Việt Nam, đối với lý tưởng xã hội chủ nghĩa, đối với sự nghiệp cách mạng, đối với đồng chí, đồng bào. Kỷ niệm ngày sinh của Hồ Chủ tịch, mọi người chúng ta hãy biến những tư tưởng và tình cảm cao đẹp nhất ấy thành những việc làm thiết thực.

.....

Mọi người lao động chân tay và trí óc ở tất cả các đơn vị và cơ sở hãy ra sức đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất, bảo đảm ngày công, giờ công, phấn đấu nâng cao năng suất lao động, làm thêm nhiều của cải vật chất, hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước.

Đảng viên của Đảng và cán bộ các cấp trong bộ máy Nhà nước hãy ra sức rèn luyện ý chí đấu tranh cách mạng, trau dồi đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực tổ chức và quản lý, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, vươn lên xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của nhân dân.

Toàn Đảng hãy làm tốt cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên, làm tốt việc kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, thắt chặt quan hệ giữa Đảng và quần chúng, làm cho Đảng thật trong sạch và vững mạnh, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Kỷ niệm lần thứ 80 ngày sinh của Hồ Chủ tịch, mọi người Việt Nam ta hãy vươn lên, xứng đáng với tình hình và nhiệm vụ, ngang tầm vóc của thời đại, hết lòng hết sức góp phần lớn nhất của mình vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc...

\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Trích bài nói trong buổi Lễ kỷ niệm lần thứ 80 Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 5-1970, in trong sách Phạm Văn Đồng: *Hồ Chủ tịch, hình ảnh của dân tộc, tinh hoa của thời đại,*Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1974, tr.88-95.

1.     Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.280.

**HỒ CHÍ MINH – NHÀ ĐẠO ĐỨC\***

... Hồ Chí Minh bắt đầu sự nghiệp cách mạng là bắt đầu giáo dục lý tưởng cách mạng và đạo đức cách mạng cho những người yêu nước, cho thanh niên, cho quần chúng nhân dân, chủ yếu là cho đảng viên và cán bộ. Suốt đời Bác luôn luôn quan tâm làm việc đó. Hồ Chí Minh không chỉ là người giáo dục đạo đức cách mạng mà còn là hiện thân của đạo đức cách mạng, nêu gương cho toàn Đảng, toàn dân ta.

Vì sao Hồ Chí Minh coi trọng đạo đức đặc biệt như vậy?

Vì con người cần đạo đức, cách mạng cần đạo đức, rất cần đạo đức.

Hồ Chí Minh hết sức coi trọng chiến lược con người. Đối với Hồ Chí Minh, con người là mục tiêu đồng thời là nhân tố quyết định thành công của cách mạng. Vì thế, Hồ Chí Minh nhấn mạnh sự cần thiết vũ trang cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc ta những giá trị đạo đức mới để làm nên cuộc đổi đời lịch sử, đưa đất nước tiến lên trình độ văn minh hiện đại của loài người.

Hồ Chí Minh là nhà triết học hành động, nói đi đôi với làm, gắn lý luận với thực tiễn, gắn đạo đức với cuộc sống. Theo phong cách đó, Hồ Chí Minh đã diễn đạt những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin thành những phương châm chỉ đạo hành động, những chuẩn mực rèn luyện phẩm chất đối với những người Việt Nam yêu nước và cách mạng.

Hồ Chí Minh nói: "Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình" l. Cái tinh thần có sức chi phối tư duy, phong cách và hành động của con người cho hợp với yêu cầu của cách mạng, đó là đạo đức của người cách mạng.

Ở đây chúng ta thấy sự thống nhất giữa chính trị và đạo đức. Thắng lợi của cách mạng trong từng thời kỳ thường khi được  tạo nên bởi một tư tưởng lớn, đồng thời là đạo đức lớn. Tư tưởng ấy, đạo đức ấy thâm nhập vào quần chúng, làm bừng nở sự cao cả của con người khơi dậy những khả năng vô biên, trở thành sức mạnh chiến thắng. Trong cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã bao lần nêu ra những tư tưởng và đạo đức lớn làm lay động tâm hồn chúng ta, như: muốn sống phải làm cách mạng; “dân  tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung  sướng và quyền tự do" 2; "thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ" 3; “Nước Việt Nam là một. Dân tộc Việt Nam là một" 4; mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt; “Đào núi và lấp biển/ Quyết chí ắt làm nên" 5; *“Quan sơn muôn dặm một nhà/ Bốn phương vô sản đều là anh em!” 6.*

Đánh giá 30 năm chiến đấu và thắng lợi của Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh đã đặt đạo đức lên hàng đầu, khi nói về Đảng:

*“Đảng ta là đạo đức, là văn minh,*

*Là thống nhất, độc lập, là hòa bình ấm no” 7.*

Đạo đức học đã có từ xưa như một môn triết học đề cập đến những đức tính của con người trong quan hệ giữa người với người. Ngôn ngữ của nhiều dân tộc thường dùng từ "êtíc" (ethics) để chỉ môn triết học này. Cũng cần nói thêm rằng nhiều nhà triết học có tên tuổi ở phương Đông và phương Tây từ xưa chủ yếu là những nhà đạo đức học.

Đạo đức hình thành và phát triển cùng với đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội qua các thời đại lịch sử. Đạo đức là sản phẩm của kinh tế; nó phản ánh nền kinh tế, song nó có tác dụng ngược lại cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội.

Nói cho cùng, đạo đức là một hệ thống những tư tưởng, tình cảm lớn của loài người hướng con người đi tới cái thiện, cái tốt, cái đúng, gạt bỏ cái ác, cái xấu, cái sai. Đạo đức là cái quý nhất, là linh hồn của một con người, một xã hội, một chế độ, một nền văn minh. Đạo đức của con người thể hiện trong phẩm chất, hành vi và phong độ, gộp lại thành chất người. Đạo đức đẹp nhất là vị tha, không vị kỷ, sống vì mọi người.

 Đạo đức biến đổi qua không gian và thời gian. Trong các xã hội phân chia giai cấp, nói chung đạo đức cũng như hệ tư tưởng chính thống phục vụ quyền lợi của giai cấp thống trị, nhằm áp bức, bóc lột các giai cấp bị trị. Chế độ người bóc lột người làm cho con người bị tha hoá, nhân dân lao động không được sống cuộc sống xứng đáng với con người. Trong xã hội tư bản hiện đại, kinh tế phát triển nhưng đạo đức suy đồi, môi trường đạo đức bị ô nhiễm.

Chỉ đến chủ nghĩa xã hội, thì sự tha hoá của con người mới giảm bớt rồi dần dần được thanh toán, con người trở lại bản chất của mình, chất người tinh khiết, trong sáng, không pha tạp, với đạo đức cao quý và quan hệ giữa người với người thật sự là quan hệ bầu bạn.

Đỉnh cao của đạo đức là một quá trình lịch sử đi đến chủ nghĩa xã hội. Đạo đức của chủ nghĩa xã hội là sống và phấn đấu vì nhân dân lao động, vì dân tộc mình và các dân tộc trên thế giới. Trong chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa nhân văn có những chân trời phát triển rộng lớn, đạo đức của con người luôn luôn đổi mới, cao hơn, chứ không ngừng trệ lại.

Cống hiến của Hồ Chí Minh về triết học là đã nêu cao vai trò của đạo đức. Chúng ta có thể tìm thấy những nội dung rất sâu sắc về đạo đức trong nhiều bài nói, bài viết của Hồ Chí Minh, trong nhiều lời ngắn gọn của Bác với các tổ chức đảng, chính, quân, dân, cả trong những lời Bác nói về những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Đây cũng là một nét nổi bật trong phong cách Hồ Chí Minh. Đạo đức được lồng vào trong nhiều chủ trương chính trị, nhiều chỉ thị công tác; và một số chủ trương chính trị, một số lời dạy của Bác đã trở thành những chuẩn mực về đạo đức cách mạng.

Một trong những câu nói quan trọng nhất của Hồ Chí Minh thường được nhắc lại là: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa*” 8. Đây là sự vận dụng sáng tạo một luận điểm lớn của C.Mác và Ph.Ăngghen. Các Mác có một câu nổi tiếng: Cho đến nay, "Các nhà triết học đã chỉ *giải thích*thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là *cải tạo*thế giới” 9. Về sau, Ăngghen thêm: Giai cấp vô sản sau khi giành được chính quyền phải qua nhiều thập kỷ để tự cải tạo mình trong quá trình cải tạo xã hội.

Hồ Chí Minh biết dân tộc mình phải xây dựng chủ nghĩa xã hội từ một điểm xuất phát rất thấp kém về kinh tế và kỹ thuật. Vì vậy, Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò quyết định của con người và sự cần thiết phải xây dựng con người xã hội chủ nghĩa.

Hồ Chí Minh giải thích đó là con người thấm nhuần đạo đức cách mạng, có lòng nồng nàn yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có ý thức làm chủ đất nước, đồng thời phấn đấu nâng cao trình độ hiểu biết về văn hoá, khoa học - kỹ thuật để đủ sức xây dựng và quản lý xã hội mới.

Câu nói của Hồ Chí Minh hay được trích dẫn, nhiều người đã biết, đã thuộc. Song có thể chúng ta chưa thấu suốt ý nghĩa sâu sắc của lời dạy ấy và thiếu ý thức kiên trì thực hiện nó. “Trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa*", câu nói đã từ mấy chục năm nay của Hồ Chí Minh như nói cho chính ngày hôm nay, nêu ra đòi hỏi bức xúc đối với mọi người chúng ta.

Cũng có người không hiểu vặn hỏi rằng: Chưa có chủ nghĩa xã hội, làm sao có con người xã hội chủ nghĩa? Đó là một câu hỏi thiếu quan điểm biện chứng. Không thể chờ xây xong chủ nghĩa xã hội để có con người xã hội chủ nghĩa, cũng không thể chờ có con người xã hội chủ nghĩa rồi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trái lại, phải đòi hỏi mọi người ra sức phấn đấu góp phần ổn định và phát triển kinh tế và văn hoá, đồng thời trải qua thực tiễn mà tự rèn luyện. Chỉ bằng cách đó chủ nghĩa xã hội mới giành được thắng lợi, con người xã hội chủ nghĩa mới dần dần hình thành.

Về tầm quan trọng của việc rèn luyện đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có *đạo đức cách mạng*làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang" 10. Đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức cộng sản chủ nghĩa nhưng rất Việt Nam cả về nội dung và hình thức. Đó là sự kết hợp sáng tạo nhân sinh quan của chủ nghĩa Mác - Lênin với truyền thống của dân tộc Việt Nam, một dân tộc văn hiến, coi trọng phẩm chất con người và những giá trị tinh thần trong đời sống xã hội.

Từ ngàn xưa, dân tộc ta đã sớm có ý thức cộng đồng, giàu lòng yêu nước, biết đoàn kết, hợp quần để đấu tranh chống thiên tai, địch hoạ, phát triển sản xuất và xây dựng đất nước. Hồ Chí Minh rất quý trọng truyền thống đó và thường xuyên bồi dưỡng lòng yêu nước thương nòi theo tinh thần mới: “Ái quốc là ái dân”, yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội là một, chủ nghĩa yêu nước gắn liền với chủ nghĩa quốc tế.

Đạo đức cổ truyền của dân tộc ta khuyên dạy người đời ăn ở có tình, có nghĩa, có đức, có nhân, biết trung, biết hiếu, v.v.. Hồ Chí Minh đã đưa vào những khái niệm đạo đức cổ truyền ấy thế giới quan và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa, biến chúng thành những chuẩn mực của một nền đạo đức mới để giáo dục cán bộ, đảng viên, nhân dân, bộ đội. Hồ Chí Minh là người đạt đến nghệ thuật tuyệt vời trong việc sử dụng những từ ngữ đã quen thuộc với quần chúng để diễn đạt nội dung của đạo đức mới một cách dễ hiểu, dễ vào lòng người, hợp với mọi trình độ và lứa tuổi.

Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở phải coi đạo đức là gốc của người cách mạng, của con người, phải thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Người chỉ rõ: "Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ" l1.

Cốt lõi của đạo đức cách mạng là chí công, vô tư. Có chí công vô tư thì lòng dạ mới trong trẻo, đầu óc mới sáng suốt để chăm làm những việc ích nước lợi dân.  Chí công vô tư là nêu cao chủ nghĩa tập thể, trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân.

Hồ Chí Minh khẳng định: "Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là "giày xéo lên lợi ích cá nhân". "Không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thoả mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa” 12. Song Hồ Chí Minh nghiêm khắc lên án chủ nghĩa cá nhân. Người nói: “Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó" 13.

Lúc này hơn bao giờ hết, phải nêu cao đạo đức cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, chống những tệ nạn xấu xí mà nhân dân ai cũng bất bình, chê trách. Đạo đức Hồ Chí Minh phải thâm nhập toàn dân, trước nhất là trong những người có chức, có quyền, biến thành hành động kiên quyết và kiên trì để thắng các loại giặc trên đây.

Hồ Chí Minh luôn luôn nhấn mạnh một tư tưởng chính trị lớn, đồng thời là một đạo đức lớn.

*"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết,*

*Thành công, thành công, đại thành công" 14.*

Tư tưởng và đạo đức ấy coi đoàn kết là lẽ sinh tồn của dân tộc ta từ ngàn xưa, là sức mạnh vô địch của cách mạng nước ta hiện nay và sau này. Tư tưởng và đạo đức ấy thể hiện tinh thần hoà hợp dân tộc, tình tương thân tương ái của con người, sự độ lượng bao dung và lòng quý trọng từng nhân cách, tập hợp được đông đảo nhân dân, động viên được công sức, tài năng của mọi người, không bỏ rơi, không để sót một ai.

Tiếp theo, cũng về đạo đức cách mạng, tôi dẫn ra hai câu nói rất quan trọng sau đây của Hồ Chí Minh. Về chế độ dân chủ của ta, Hồ Chí Minh vạch rõ: "Nhân dân là chủ. Chính phủ là đày tớ của nhân dân" l5. Về Đảng, Người dặn lại trong Di chúc: “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân" 16.

Những câu nói trên là một luận điểm bao quát nhiều vấn đề quan trọng về lý luận và thực tiễn. Người ta có thể viết cả một luận văn về những vấn đề ấy. Ở đây tôi chỉ nói một vài ý kiến liên quan đến đạo đức.

Lời dạy của Hồ Chí Minh nêu cao một đạo đức mới: phải biết làm người đày tớ trung thành của nhân dân, phải biết nhân dân sống ra sao và muốn điều gì, phải khiêm tốn học hỏi và tận tuỵ phục vụ nhân dân, để trở thành người lãnh đạo. Hồ Chí Minh đả phá quyết liệt đầu óc "quan cách mạng”, lên mặt với dân, cậy quyền cậy thế, đè đâu, cưỡi cổ dân. Phải nói rằng cho đến nay, đạo đức cách mạng hết sức quan trọng này chưa được quán triệt và thực hiện tốt.

Với bề dày kinh nghiệm trong cuộc sống, ngay từ buổi đầu của chế độ mới, Hồ Chí Minh đã đề ra phương hướng đấu tranh để ngăn ngừa nguy cơ Đảng lãnh đạo chính quyền mắc phải chủ nghĩa quan liêu, xa rời quần chúng, nguy cơ cán bộ lạm dụng chức quyền để ức hiếp nhân dân, cầu danh, trục lợi.

Hồ Chí Minh không bao giờ xem thường mà rất coi trọng trí tuệ và tài năng. Bản thân Người là một trí tuệ và tài năng kiệt xuất. Song trước nhất, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đạo đức, nhấn mạnh người lãnh đạo phải là người đày tớ thật trung thành, bởi lẽ mọi người chúng ta đều biết rõ có đạo đức thì có thể học tập để dần dần có tài năng, còn có tài năng mà không có đạo đức thì tài năng dễ mai một, nguy hiểm hơn nữa là dễ bị dùng vào những việc xấu xa, gây tác hại không lường được cho cách mạng.

Hồ Chí Minh vừa là nhà đạo đức học vừa là một biểu tượng toàn vẹn của đạo đức cách mạng.

Hồ Chí Minh là hình ảnh sống của một lãnh tụ của nhân dân, được nhân dân tin yêu coi như ngọn cờ của toàn dân tộc, nhưng rất gần nhân dân, không tự cho phép mình đứng trên nhân dân và đòi hơn cho mình bất cứ một ngoại lệ nào có tính chất đặc quyền, đặc lợi.

Hồ Chí Minh thật sự không có ham muốn nào khác ngoài ham muốn suốt đời hết lòng, hết sức làm người đày tớ trung thành, tận tụy của nhân dân. Đạo đức chí công vô tư đã giúp Hồ Chí Minh chiến thắng mọi kẻ thù, vượt qua mọi thử thách của vinh quang và quyền lực. Đó là chất người tinh khiết toả hào quang của một cuộc đời cao thượng, một tâm hồn trong sáng xưa nay hiếm.

Trước tình trạng tham nhũng và những tệ nạn xã hội lan rộng ở nước ta hiện nay, chúng ta càng thấy rõ ý nghĩa sâu xa, tầm quan trọng và tính thời sự của những lời dạy và tấm gương về đạo đức cách mạng của Bác Hồ.

Từng bước tiến lên xây dựng một xã hội xã hội chủ nghĩa mang bản sắc Việt Nam, người Việt Nam chúng ta hẳn phải cảm thấy trách nhiệm biết bao cao quý của mình trong việc xây dựng nền đạo đức của dân tộc theo gương vĩ đại của Bác Hồ.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Đầu đề do Ban biên tập đặt, Trích trong cuốn sách: Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh quá khứ, hiện tại và tương lai*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tI, tr.31-41.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.611.

2,3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.1, 534.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.264.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.440.

6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.670.

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.403.

8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.66.

9. C. Mác và Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.3, tr.12.

10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.601.

11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.128.

12, 13. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.610, 611.

14. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.119.

15. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.9, tr.90.

16. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.622.

**HỒ CHÍ MINH CON NGƯỜI CỦA MỌI CON NGƯỜI\***

Trong tư tưởng, tình cảm và hành động của mình, Hồ Chí Minh là người thể hiện nhất quán chân lý: cách mạng là sự nghiệp của nhân dân. Nói rõ hơn, cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Mục tiêu phấn đấu của Hồ Chí Minh là như vậy cho nên khi tìm được ánh sáng của thời đại là học thuyết Mác - Lênin, Hồ Chí Minh  hướng tất cả tâm trí vào việc trở về Việt Nam để bắt đầu sự nghiệp của mình.

Sau khi về nước, từ Cao Bằng đến Hà Nội và cho tới phút cuối cùng, trừ những lần đi công tác ở nước ngoài, Hồ Chí Minh luôn luôn sống với đồng bào, đồng chí.

Có thể nói Hồ Chí Minh luôn luôn ở giữa quần chúng nhân dân. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, Bác cũng tìm mọi cách tiếp xúc với các tầng lớp nhân dân, tiếp xúc nhiều lần, ở nhiều nơi, với nông dân, với công nhân, với nhân sĩ, trí thức, với đồng bào các dân tộc, các tôn giáo, với thanh niên, thiếu niên, nhi đồng, với các chiến sĩ lực lượng vũ trang.

Lúc cần gặp bất cứ ai, Hồ Hồ Chí Minh là người đến trước, mở rộng cánh tay và tấm lòng để đón mừng, mở đầu câu chuyện bằng những lời nói và cử chỉ làm cho người đối thoại với mình hoà ngay vào một không khí cởi mở, thoải mái, bị cuốn hút bởi những tình cảm chân thật và thân ái khiến người đó không cảm thấy một chút gì cách biệt. Người ta đã nói nhiều, viết nhiều về sức hấp dẫn, sức thuyết phục, có người nói đến sức chinh phục của Hồ Chí Minh. Đúng như vậy, đó là điều tôi vừa nêu trên đây.

Có một câu chuyện rất có ý nghĩa, ý nghĩa ngay lúc bấy giờ và ý nghĩa sâu xa về sau. Đó là lúc Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*ngày 2-9-1945 ở Quảng trường Ba Đình. Đang đọc giữa chừng, Bác bỗng dừng lại và thân mật hỏi: "Tôi nói đồng bào nghe rõ không?". Câu chuyện này đã được nói tới nhiều lần và đã đưa vào nhạc, nhưng tôi vẫn muốn kể lại ở đây, bởi lẽ sự kiện đó đánh dấu một khoảnh khắc lịch sử thiêng liêng. Chỉ qua câu hỏi ấy, Hồ Chí Minh đi ngay vào lòng những người đang nghe mình ở Quảng trường Ba Đình và bao người đang nghe mình trong khắp nước. Từ đó, Hồ Chí Minh càng nhập vào nhân dân và nhân dân càng hoà với tấm lòng bao la của Bác. Và tôi nghĩ Hồ Chí Minh sẽ mãi mãi ở trong lòng bao người thuộc các thế hệ mai sau.

Chính sách hàng đầu, trước sau như một của Hồ Chí Minh  là đoàn kết dân tộc không phân biệt đẳng cấp, dòng giống, tôn giáo, đảng phái; đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế, vì nghĩa lớn cứu dân, cứu nước, xây dựng tự do, hạnh phúc cho dân tộc mình, và hoà bình, hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới. Là linh hồn của khối đoàn kết dân tộc, Hồ Chí Minh suốt đời chăm lo quy tụ mọi lực lượng, mọi người yêu nước và tiến bộ dưới ngọn cờ cách mạng.

Với chính sách đại đoàn kết, với tư tưởng và đạo đức trong sáng, Hồ Chí Minh có sức tập hợp và thuyết phục lạ thường đối với các tầng lớp nhân dân.

Những cuộc tiếp xúc của Bác với các giới đồng bào đã để lại cho những người gặp Bác và bao người nghe kể về các cuộc gặp ấy những xúc động sâu sắc và suy nghĩ đẹp đẽ. Bác làm giàu thêm nhiệt tình cách mạng, khơi dậy trong con người những khả năng tiềm tàng, hướng mỗi người vươn lên cống hiến cho dân, cho nước.

Ở đây, tôi nói thêm về ảnh hưởng của Bác đối với các nhà trí thức và nhân sĩ, trong đó nhiều người là quan lại, là trí thức thời trước, là đại diện các dân tộc, các tôn giáo. Lúc đến với Bác, các vị ấy biết rõ Bác là một chiến sĩ cách mạng, là một người cộng sản, và Bác cũng không giấu điều đó. Tuy nhiên, các vị rất sung sướng, rất phấn khởi, rất thoả lòng là đã được gặp một con người rất thân ái và giản dị, rất cao đẹp và nhân hậu, xứng đáng tiêu biểu cho Tổ quốc, cho nhân dân.

Bác thường tranh thủ mọi cơ hội đi thăm các cơ sở: xí nghiệp, nông trường, hợp tác xã, trường học, bệnh viện, nhà trẻ, đơn vị quân đội, cơ sở đảng, chính quyền, tổ chức công đoàn, nông hội, thanh niên, phụ nữ, viện nghiên cứu, đoàn nghệ thuật, nhà xuất bản, toà soạn báo... Có thể nói các ngành đảng, chính, dân, quân, các lĩnh vực hoạt động chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội, văn hoá, nghệ thuật, khoa học, kỹ thuật, đều có không ít những cơ sở, những đơn vị đã được Bác đến thăm, có khi thăm nhiều lần. Tôi cần nói ngay rằng những cuộc đi thăm đó không phải là hình thức. Đối với Bác, ấy là những cuộc đi thăm rất cần thiết. Bác muốn hiểu đồng bào, đồng chí, người dân và người chiến sĩ ăn, ở như thế nào, làm việc, học tập như thế nào, chuẩn bị chiến đấu và chiến đấu như thế nào. Đây là cuộc sống, là tình cảm thiết tha của Bác, là sự quan tâm không thể thiếu của người lãnh đạo, người tổ chức và của con người Hồ Chí Minh.

Bác thường đi thăm một cách bất ngờ để thấy thực chất tình hình, và ở đâu Bác cũng thăm nhà ở, nhà ăn, nhà vệ sinh, thân mật hỏi han đời sống của mọi người. Đối với đồng bào nông thôn, Bác rất chú ý đến những tháng ngày giáp hạt và đòi hỏi các đồng chí có trách nhiệm phải nắm chắc tình hình, nhìn xa thấy trước, có sẵn biện pháp đề phòng.

Trong những cuộc đi thăm, Bác thường đề ra những sáng kiến quan trọng, những ý kiến chỉ đạo sâu sắc, những gợi ý thiết thực đích đáng, đòi hỏi mọi người có liên quan suy nghĩ và tìm mọi cách thực hiện cho được.

Điều đáng chú ý là những ý kiến lớn của Bác thường được diễn đạt ngắn gọn, có khi bằng những cách nói dân gian, những quan điểm triết lý truyền thống, rất trúng, rất hay trong hoàn cảnh lúc bấy giờ, hoàn cảnh ngày nay và cả sau này nữa.

Có thể nói đối với mỗi tầng lớp nhân dân, mỗi lĩnh vực hoạt động cách mạng và đời sống xã hội, Bác đều có một câu nói đầy ý nghĩa, giúp cho mọi người nhớ mãi để làm theo.

Đối với công nhân, Bác nhấn mạnh phải xứng đáng là giai cấp lãnh đạo. Đối  với nông dân, Bác dặn phải làm người đồng minh rất chắc chắn của giai cấp công nhân. Đối với cả công nhân và nông dân, Bác nói: Công nông phải trí thức hoá. Đối với trí thức, Bác nói: Trí thức phải công nông hoá. Đối với thanh niên, Bác nói: Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên. Đối với phụ nữ, Bác nói: Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ. Đối với người làm công tác đào tạo, Bác nói: Vì lợi ích trăm năm phải trồng người. Đối với nhà văn và nghệ sĩ, Bác nói: Văn hoá, nghệ thuật cũng là một mặt trận. Đối với trường học, Bác nói: Dạy tốt và học tốt. Đối với bệnh viện, Bác nói: Thầy thuốc như mẹ hiền. Đối với bộ đội, Bác nói: Quân với dân như cá với nước. Đối với công an, Bác nói: Công an là bạn của dân.

Trong hai cuộc kháng chiến, Bác Hồ dành cho bộ đội sự quan tâm đặc biệt. Bác theo dõi từng bước đi của bộ đội, đón chờ thắng lợi từng cuộc hành quân. Bác hun đúc tinh thần quyết thắng, bồi dưỡng niềm tin cho cán bộ, chiến sĩ. Bác khen thưởng thành tích, nhắc nhở sửa chữa lỗi lầm, và căn dặn: thắng không kiêu, bại không nản. Bác thường đi thăm các đơn vị bộ đội chủ lực, tự vệ dân quân, hoặc gặp gỡ cán bộ, chiến sĩ các binh chủng, quân chủng. Bác đến với bộ đội với tấm lòng cha con, thân ái, tin yêu và hiền từ ấm áp. Bác chăm lo từng li, từng tí cho sự trưởng thành mọi mặt của các lực lượng vũ trang. Trong buổi đầu kháng chiến hết sức gian nan, Bác là người đề ra việc lập "hũ gạo kháng chiến", tổ chức “mùa đông binh sĩ" , kêu gọi đồng bào dành dụm chắt chiu, giúp tổ chức hậu cần để nuôi quân đánh giặc.

Anh bộ đội Cụ Hồ, lớn lên trong lòng ưu ái bao la của Bác, được đồng bào cả nước đùm bọc, yêu thương, đã thành nhân vật thần thoại, làm nên biết bao chiến tích anh hùng, xứng đáng với lời khen của Bác: Quân đội ta "trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng" l.

Đối với liệt sĩ, thương binh, Bác luôn luôn tỏ lòng biết ơn và kêu gọi toàn dân đền ơn đáp nghĩa. Bác khuyến khích thương binh tuỳ theo sức mình cố gắng làm những việc có ích cho xã hội. Bác nói: thương binh tàn mà không phế. Thật là một lời nói xúc động lòng người, bởi nó chứa đựng một quan điểm nhân văn sâu sắc đầy niềm tin, lòng quý trọng và tình thương yêu đối với những người đã vì nhân dân mà mang thương tích hoặc hy sinh một phần thân thể.

Mọi người ở nước ta cũng như ở nước ngoài đều biết Bác Hồ rất yêu mến thiếu niên, nhi đồng. Bác quan tâm giáo dục cho các cháu năm điều:

*"- Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.*

*- Học tập tốt, lao động tốt.*

*- Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt.*

*- Giữ gìn vệ sinh.*

*- Thật thà, dũng cảm" 2.*

Bác khuyến khích các cháu tham gia cứu nước và xây dựng bằng những việc vừa với sức mình. Mỗi dịp Trung thu, Bác không quên viết thư cho các cháu; có dịp thuận lợi, Bác vui lòng đến dự những đêm văn nghệ do các cháu tổ chức. Bác kêu gọi các ngành, các cấp và toàn dân chăm lo bảo vệ bà mẹ và trẻ em, chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Bác nhấn mạnh dù đất nước còn nghèo, Nhà  nước và nhân dân cũng phải cố gắng tạo những phương tiện tốt nhất trong điều kiện cho phép, để các cháu được học tập, vui chơi. Tôi còn nhớ, ở miền Bắc khi mùa đông rét đậm, Bác thường nhắc Bộ Giáo dục cho các lớp cấp I nghỉ học...

Bác Hồ với thiếu nhi, mãi mãi còn đây hình ảnh một cụ già râu tóc bạc phơ, như một ông tiên trong cổ tích, ngồi giữa đàn cháu nhỏ, cùng các cháu vỗ tay theo nhịp một bài hát quen thuộc “Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh... Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng...".

Bác dành cho đồng bào, chiến sĩ miền Nam lòng thương yêu vô hạn. Miền Nam đối với Bác là nỗi đau nhức nhối: "Ở miền Nam Việt Nam... Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp cả  những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi” 3. Bác tự cho rằng mình chưa làm tròn nghĩa vụ đối với miền Nam, vì thế Bác "ăn không ngon, ngủ không yên"; Bác không đành lòng nhận huân chương khi nước nhà chưa thống nhất. Đồng thời, miền Nam đối với Bác luôn luôn là niềm tự hào sâu sắc. Bác nói: "đồng bào miền Nam thật là những người con anh hùng của dân tộc anh hùng Việt Nam. Miền Nam thật là xứng đáng với danh hiệu "Thành đồng của Tổ quốc" 4. Bác không bỏ sót cơ hội gặp gỡ, thăm hỏi đại biểu đồng bào miền Nam ra thăm miền Bắc, các cán bộ lãnh đạo, các anh hùng chiến sĩ thi đua, các bà mẹ và các em thiếu niên dũng sĩ.

Cho đến khi từ biệt chúng ta, trong trái tim Bác vẫn nguyên vẹn hình ảnh một miền Nam kiên cường, bất khuất, đi trước về sau, một nửa nước Bác ngày đêm thương nhớ, chưa một lần được vào thăm, kể từ ngày rời bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước.

Hồ Chí Minh tin ở khả năng tự cải tạo của con người. Đối với những kẻ phạm lỗi lầm, kể cả những người có tội với Tổ quốc, với nhân dân, Bác vẫn rộng lòng khoan dung, độ lượng. Bác tin rằng trong lương tâm họ vẫn còn một phần cái bản tính tốt của con người, của nòi giống. Nếu biết nâng con người lên, khuyến khích cái thiện, cái tốt, đẩy lùi cái ác, cái xấu, thì những người nhất thời hư hỏng vẫn có thể sửa mình trở thành những con người có ích cho xã hội.

Hồ Chí Minh rất quý trọng thiên nhiên. Trong kháng chiến cũng như trong hoà bình, khi ở Việt Bắc cũng như khi về Hà Nội, Bác luôn luôn chú ý trồng cây và hô hào mọi người trồng cây. Phong trào "Tết trồng cây" do Bác phát động đã trở thành một nếp quen tốt đẹp... Trồng cây trong vườn nhà, ven đường đi, quanh trường học, doanh trại, xí nghiệp, cơ quan, và bất cứ nơi nào còn đất trống để lấy gỗ, lấy củi lấy bóng mát và ăn trái... Trồng cây để phủ xanh đồi trọc để chắn sóng, chắn gió, để tái tạo rừng và giữ gìn nguồn nước. Càng ngày chúng ta càng hiểu việc trồng cây có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với cả nước cũng như đối với từng địa phương, từng gia đình, có tác dụng thiết thực biết bao về kinh tế và đời sống, về bảo vệ môi trường, về xây dựng thuần phong mỹ tục, về tạo khung cảnh sống có văn hoá, hài hoà giữa con người với thiên nhiên. Phong cách trồng cây của Bác thể hiện một quan điểm triết lý về xã hội rất đẹp, rất hay là hoà quyện thiên thời, địa lợi, nhân hoà.

\*     \*

\*

Bác Hồ, người luôn luôn ở giữa quần chúng nhân dân, mang lại muôn vàn tình thân yêu cho con người, mãi mãi sống trong trái tim của mỗi người và mọi người chúng ta.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\*  Đầu đề do Ban biên tập đặt. Trích trong cuốn sách: Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh quá khứ, hiện tại và tương lai*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, t.I, tr.77-85.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.619.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.131-132.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.674.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.80.

**BÁC HỒ VIẾT DI CHÚC\***

....

Bạn đọc đều biết Bác để ra bốn năm  (10-5-1965 - 10-5-1969) để viết bản *Di  chúc*gần 800 từ (bản công bố năm 1969),  kết tinh một cuộc đời hoạt động diễn ra trong phần lớn thế kỷ XX, thế kỷ đã chứng kiến những biến đổi cách mạng sâu rộng nhất trên khắp các lục địa và trong lịch sử loài người. Tôi biết rất rõ Bác đã mất nhiều thời gian để ôn lại, để  đánh giá những điều mình đã trải trong đời hoạt động biết bao phong phú và đa dạng ở rất nhiều nơi, gặp biết bao cảnh ngộ gian nguy, và cuối cùng vượt qua được tất cả bởi ý chí kiên cường và đức tin vào thắng lợi cuối cùng. Một cuộc đời như vậy rút lại trên vài trang giấy. Trong bản thảo viết tay của những lời dặn cuối cùng, mọi người chúng ta đều thấy có một số đoạn Bác để lại những dấu tích chứng tỏ Bác còn suy nghĩ, chưa phải đã thật hài lòng. Như Bác đã nói, Bác chỉ để lại mấy lời, như vậy những lời đó càng quan trọng và giàu ý nghĩa biết bao.

Dưới đây tôi thấy cần nhắc lại nguyên văn một số đoạn trong những lời quý giá đó:

.....

Về Đảng:

“Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ

phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến này, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

*Đoàn kết*là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình*là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

... Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân" 1.

Về thanh niên, thế hệ mai sau:

“ĐOÀN VIÊN VÀ THANH NIÊN ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng*cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên”.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết” 2.

Và đây là đoạn kết:

"Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế.

Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” 3.

Trong lúc ôn lại văn kiện cực kỳ quan trọng này, tôi thấy cần nhắc một điều căn dặn đã gây xúc động rộng rãi trong đồng bào ta: đó là điều có liên quan đến việc mai táng sau khi Bác mất. Về quyết định của cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước bảo tồn thi hài của Bác và xây một cái lăng để đồng bào, nhất là đồng bào miền Nam, và người nước ngoài đến thăm viếng Bác, cần phải khẳng định một lần lữa rằng đó là một quyết định đúng đắn, sáng suốt, được đồng bào hoan nghênh.

Tuy nhiên, sau khi nhắc lại quyết định này, tôi cần nói sự suy nghĩ của tôi về những điều Bác căn dặn. Ở đây, tôi cũng thấy không có cách nào hơn là ghi lại nguyên văn những điều Bác mong muốn:

"Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức điếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, tức là “hoả táng". Tôi mong rằng cách "hoả táng" sau này sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất ruộng. Khi ta có nhiều điện, thì "điện táng" càng tốt hơn.

Tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. Một hộp cho miền Bắc. Một hộp cho miền Trung. Một hộp cho miền Nam.

Đồng bào mỗi miền nên chọn quả đồi mà chôn hộp tro đó. Trên mả, không nên có bia đá tượng đồng, mà nên xây 1 ngôi nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ, để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch trồng cây trên và chung quanh đồi. Ai đến thăm thì trồng một vài cây làm kỷ niệm. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho *nông nghiệp*. Việc săn sóc nên giao phó cho các cụ phụ lão” 4.

Chúng ta đứng trước một con người rất đẹp, một tâm hồn rất đẹp, một cách làm rất đẹp, và như vậy tôi nghĩ trong lúc yên giấc nghìn thu, Bác Hồ sẽ luôn luôn sống với non sông đất nước, sống với cỏ cây hoa lá, sống với đồng bào, đồng chí, sống với các cụ già và các cháu thiếu niên, nhi đồng.

Vào cuối đời, Bác trăn trở nhiều, tìm điều gì thiết thực có thể làm ngay cho dân, cho những người khó khăn, thiếu thốn nhất, thể hiện trong những đoạn Bác dành để căn dặn về những việc cần chú ý làm cho con người, cho mỗi tầng lớp nhân dân,... đặc biệt là việc miễn thuế nông nghiệp một năm cho nông dân.

Về những lời dặn cuối cùng của Hồ Chí Minh, không chỉ đồng bào nước ta mà người nước ngoài khắp bốn biển năm châu đều rất xúc động khi đọc bản Di chúc. Mọi người đều coi đây là một văn kiện chứa đựng những tư tưởng và tình cảm tuyệt đẹp, sâu xa và giản dị như con người của Bác Hồ. Tôi thấy không cần nhắc lại những gì người trong nước và nước ngoài nói về áng văn này. Tôi chỉ kể một câu chuyện, là tôi có gặp một vị nữ giáo sư đại học Ấn Độ, bà nói với tôi rằng bà đã dùng những lời dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh để dạy sinh viên trường đại học của bà.

.....

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Đầu đề do Ban biên tập đặt. Trích trong cuốn sách: Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh quá khứ, hiện tại và tương lai,*Nxb.Sự thật, Hà Nội, 1991, t.I, tr.91-97.

1,2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.621-622, 621.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.624.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.615.